



**BẢO HIỂM TIỀN GỬI VIỆT NAM**  
Deposit Insurance Of Vietnam

BÁO CÁO  
THƯỜNG NIÊN  
**2016** ANNUAL REPORT

# BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2016



# MỤC LỤC

|   |           |
|---|-----------|
| THÔNG ĐIỆP CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ   | 05        |
| <b>PHẦN MỞ ĐẦU: THÔNG TIN CHUNG VỀ BẢO HIỂM TIỀN GỬI VIỆT NAM</b>                                 | <b>07</b> |
| • Các cột mốc quan trọng trong quá trình hình thành và phát triển của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam  | 09        |
| • Hội đồng quản trị và Ban điều hành Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam                                   | 15        |
| • Sơ đồ bộ máy tổ chức Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam   | 16        |
| • Chức năng, nhiệm vụ của các phòng, ban tại trụ sở chính và chi nhánh Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam | 17        |
| • 10 Sự kiện nổi bật trong năm 2016   | 20        |
| <b>PHẦN I: TỔNG QUAN KINH TẾ THẾ GIỚI VÀ VIỆT NAM NĂM 2016</b>                                    | <b>25</b> |
| • Tổng quan kinh tế thế giới  | 27        |
| • Tổng quan kinh tế vĩ mô, tài chính ngân hàng Việt Nam   | 28        |

|  |           |
|--|-----------|
| <b>PHẦN II. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BẢO HIỂM TIỀN GỬI VIỆT NAM NĂM 2016</b> | <b>29</b> |
| • 2.1 Các hoạt động nghiệp vụ của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam năm 2016              | 31        |
| • 2.2 Các hoạt động hỗ trợ nâng cao hiệu quả hệ thống                              | 39        |
| <b>PHẦN III: BÁO CÁO TÀI CHÍNH CỦA BẢO HIỂM TIỀN GỬI VIỆT NAM NĂM 2016</b>         | <b>47</b> |
| <b>PHẦN IV: ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA BẢO HIỂM TIỀN GỬI VIỆT NAM NĂM 2017</b>       | <b>51</b> |
| • Dự báo tình hình kinh tế vĩ mô và môi trường hoạt động năm 2017                  | 53        |
| • Định hướng hoạt động cụ thể của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam năm 2017              | 54        |



## THÔNGIỆP CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Năm 2016, tăng trưởng GDP trong nước đạt 6,21%, thấp hơn mức 6,68% năm 2015 và mục tiêu 6,7% mà Chính phủ đặt ra. Đây là năm đầu tiên có mức tăng chậm lại kể từ năm 2012. Lạm phát tăng trở lại do áp lực của cả yếu tố bên trong (giá các dịch vụ công điều chỉnh tăng) và bên ngoài (giá hàng hóa thế giới phục hồi). Tính đến cuối năm 2016, lạm phát là 4,74%, tuy nhiên vẫn thấp hơn nhiều so với các năm gần đây và vẫn nằm trong giới hạn mục tiêu 5% mà Quốc hội đề ra. Tăng trưởng tín dụng đạt 18,71%, tổng phương tiện thanh toán tăng 17,88% so với cuối năm 2015. Trong bối cảnh khó khăn của nền kinh tế trong nước cũng như những biến động lớn của nền kinh tế thế giới, đây được coi là những kết quả đáng ghi nhận của kinh tế Việt Nam trong năm 2016.

Năm 2016, với mục tiêu bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người gửi tiền, góp phần duy trì sự ổn định của hệ thống các tổ chức tín dụng, bảo đảm sự phát triển an toàn, lành mạnh của hoạt động ngân hàng, căn cứ vào định hướng phát triển kinh tế - xã hội của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, sự chỉ đạo điều hành chính sách tiền tệ - ngân hàng của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và phương hướng nhiệm vụ đề ra trong năm 2016, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam đã chủ động triển khai hiệu quả các hoạt động nghiệp vụ và đạt được những kết quả đáng ghi nhận. Cụ thể, trong năm 2016, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam thực hiện giám sát thường xuyên đối với 100% tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi, thực hiện kiểm tra 36,5% tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi nhằm phát hiện, báo cáo Ngân hàng Nhà nước Việt Nam xử lý kịp thời những tổ chức có vi phạm. Trong năm 2016, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam đã thực hiện thu phí bảo hiểm tiền gửi đối với các tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi với tổng số phí thực thu là gần 4,9 nghìn tỷ đồng, tăng 21% so với năm 2015. Tổng nguồn vốn tạm thời nhàn rỗi đã đầu tư của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam đến cuối năm 2016 là gần 31,4 nghìn tỷ đồng, tăng 23,9% so với cuối năm 2015.

Đặc biệt, năm 2016, Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định số 527/QĐ-TTg về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ về tổ chức và hoạt động của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 1395/QĐ-TTg ngày 13/8/2013. Theo Quyết định này, mô hình tổ chức

và hoạt động của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam đã được xác định rõ: “là tổ chức tài chính Nhà nước, hoạt động theo mô hình Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn Điều lệ”. Việc xác định rõ mô hình hoạt động đã tạo ra địa vị pháp lý rõ ràng, tạo điều kiện cho hoạt động của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam được hiệu quả và đúng quy định của pháp luật. Bên cạnh đó, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước đã chấp thuận cho Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam mở thêm 02 chi nhánh mới, tăng số chi nhánh lên 8 chi nhánh khu vực trên toàn quốc và được thành lập thêm 2 phòng mới tại Trụ sở chính. Đây là bước ngoặt quan trọng trong việc xác định mô hình tổ chức và mở rộng quy mô hoạt động của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam, giúp cho Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam thực hiện tốt vai trò bảo vệ người gửi tiền, tạo nền tảng cho sự phát triển bền vững của tổ chức.

Bước sang năm 2017, kinh tế Việt Nam có nhiều triển vọng nhưng cũng còn nhiều thách thức. Trong bối cảnh đó, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam cần tiếp tục nỗ lực, phấn đấu tập trung nguồn lực với tinh thần trách nhiệm cao nhất để thực hiện tốt nhiệm vụ bảo vệ người gửi tiền, góp phần duy trì sự ổn định của các tổ chức tín dụng, đảm bảo sự phát triển an toàn lành mạnh của hoạt động ngân hàng.

Thay mặt cán bộ, nhân viên Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam, chúng tôi xin trân trọng cảm ơn sự quan tâm, chỉ đạo và hỗ trợ của các cơ quan, tổ chức và cá nhân đã dành cho Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam trong năm 2016 và hy vọng tiếp tục nhận được sự hỗ trợ quý báu trong năm 2017 và những năm tiếp theo.

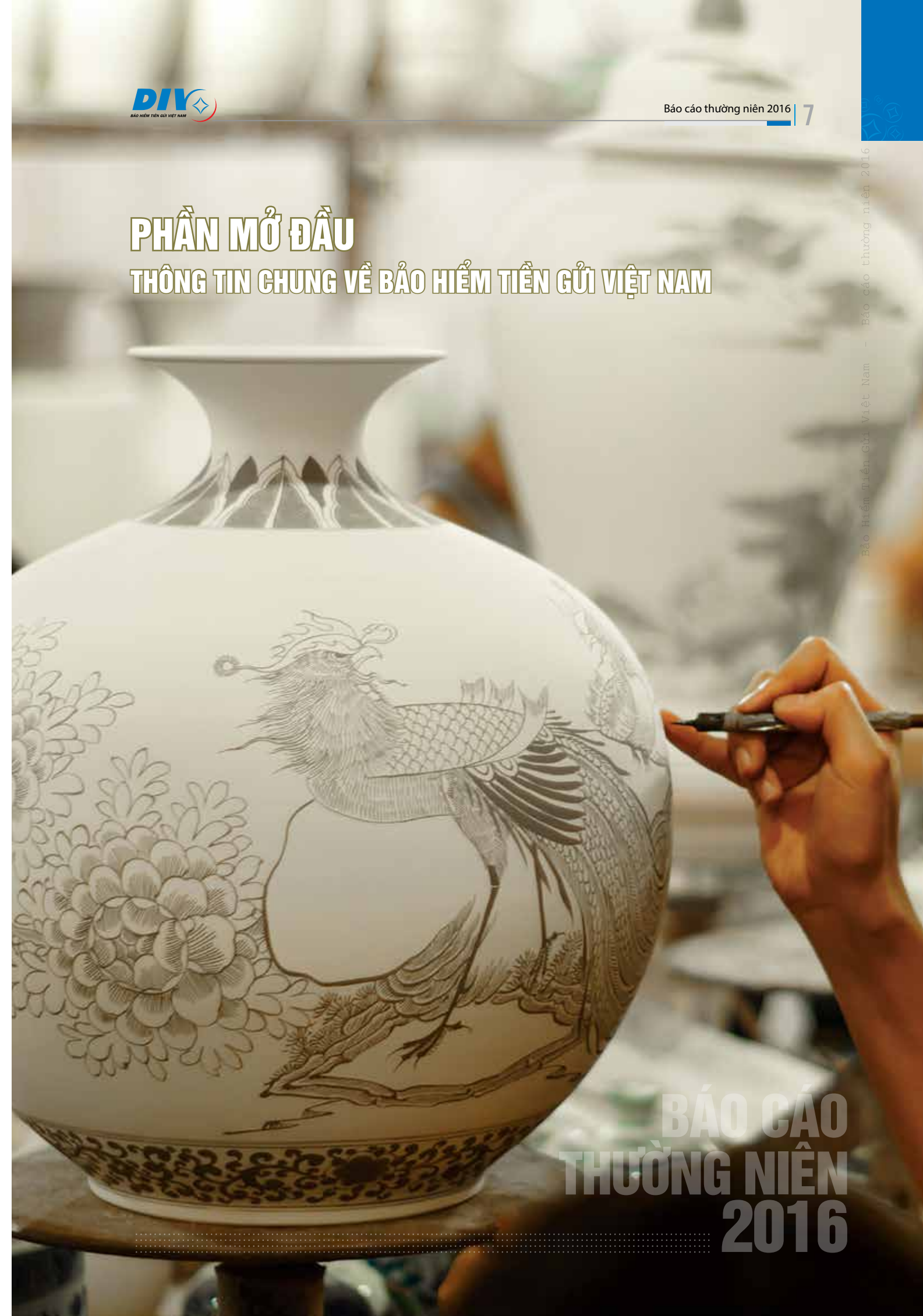
Chủ tịch Hội đồng quản trị



Nguyễn Quang Huy

## PHẦN MỞ ĐẦU

### THÔNG TIN CHUNG VỀ BẢO HIỂM TIỀN GỬI VIỆT NAM

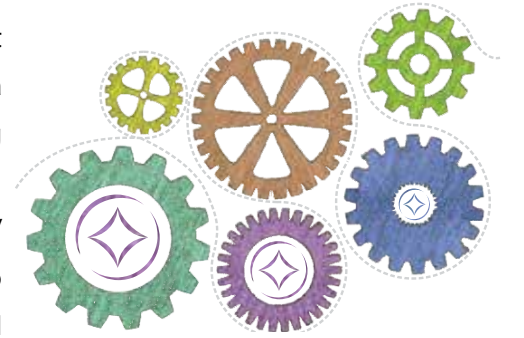


BÁO CÁO  
THƯỜNG NIÊN  
2016

## CÁC CỘT MỐC QUAN TRỌNG TRONG QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN CỦA BẢO HIỂM TIỀN GỬI VIỆT NAM

### Xây dựng nền tảng và phát triển hệ thống

Vào những năm 1988-1990 của thế kỷ 20, hàng loạt tổ chức tín dụng bị đổ vỡ trên toàn quốc, lòng tin của người dân đối với hệ thống ngân hàng bị ảnh hưởng nghiêm trọng. Vì vậy, khi mô hình Quỹ tín dụng nhân dân được triển khai thí điểm theo Quyết định số 390/QĐ-TTg ngày 27/7/1993 của Thủ tướng Chính phủ, Bộ tài chính cũng ban hành Quyết định số 101-TCQĐ/BH



ngày 01/02/1994 về việc ban hành Quy tắc bảo hiểm trách nhiệm của Quỹ tín dụng nhân dân đối với khoản tiền gửi có kỳ hạn. Theo Quyết định 101-TCQĐ/BH, Tổng công ty bảo hiểm Việt Nam (Bảo Việt) lúc đó đã triển khai nghiệp vụ Bảo hiểm tiền gửi. Tiếp sau đó, tuy không chịu ảnh hưởng nhiều từ cuộc khủng hoảng tài chính Châu Á năm 1997 nhưng đây là hồi chuông cảnh báo cho hệ thống ngân hàng cần phải chú trọng hơn nữa đến vấn đề bảo hiểm tiền gửi. Bên cạnh đó, cùng với xu hướng thành lập mô hình bảo hiểm tiền gửi trên thế giới và sự hội nhập kinh tế quốc tế mạnh mẽ của Việt Nam thời kì đó, việc thành lập tổ chức bảo hiểm tiền gửi là vô cùng cần thiết.

Trong bối cảnh đó, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam đã được thành lập và chính thức đi vào hoạt động từ ngày 07/07/2000 trên cơ sở pháp lý là Quyết định số 218/1999/QĐ-TTg ngày 09/11/1999 của Thủ tướng Chính phủ, Nghị định 89/1999/NĐ-CP, Nghị định 109/2005/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 89), Quyết định 75/2000/QĐ-TTg. Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam là tổ chức duy nhất thực hiện chính sách bảo hiểm tiền gửi nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người gửi tiền, góp phần duy trì sự ổn định của các tổ chức tín dụng, bảo đảm sự phát triển an toàn lành mạnh hoạt động ngân hàng.

### Hoàn thiện mô hình tổ chức, đẩy mạnh nghiên cứu, đề xuất, xây dựng cơ sở pháp lý và hội nhập quốc tế

Những ngày đầu đi vào hoạt động, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam đã phải đối mặt với nhiều khó khăn thách thức. Nhiều quỹ tín dụng nhân dân cơ sở và các ngân hàng thương mại cổ phần trên các địa bàn khác nhau hoạt động yếu kém, một số quỹ có nguy cơ đổ vỡ. Trong khi đó, bộ máy tổ chức của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam chưa ổn định, cơ chế hoạt động chưa được cụ thể hóa. Tuy nhiên, được sự chỉ đạo sát sao của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, sự hỗ trợ hiệu quả của các cơ quan chức năng, Bộ, Ban, Ngành của Chính phủ và các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà

nước Việt Nam, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam đã từng bước đi vào hoạt động ổn định. Bên cạnh đó, tập thể lãnh đạo và cán bộ, viên chức trong toàn hệ thống Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam đã luôn đoàn kết, nỗ lực vì mục tiêu chung. Trong giai đoạn này hệ thống Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam gồm có Trụ sở chính và 6 Chi nhánh khu vực. Bộ máy Trụ sở chính bao gồm Hội đồng quản trị, Ban điều hành cùng các Phòng, ban chuyên môn nghiệp vụ. Các Chi nhánh cũng hình thành các phòng chức năng về bảo hiểm tiền gửi.

Năm 2006, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam thực hiện tái cấu trúc bộ máy, tách Phòng Giám sát thành Phòng Giám sát hệ thống ngân hàng và Phòng Giám sát các Tổ chức tín dụng khác; tách Phòng Kiểm tra thành Phòng Kiểm tra hệ thống ngân hàng và Phòng Kiểm tra các Tổ chức tín dụng khác; thành lập Phòng Nghiên cứu tổng hợp và hợp tác quốc tế. Sau đó, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam triển khai tái cấu trúc các Chi nhánh. Trong giai đoạn này, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam đã đánh dấu bước ngoặt quan trọng với việc đề xuất nâng cao cơ sở pháp lý cho hoạt động bảo hiểm tiền gửi.

Năm 2007, Chính phủ đã giao cho Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chủ trì, phối hợp với các Bộ, Ngành có liên quan xây dựng Luật Bảo hiểm tiền gửi. Trên cơ sở đó, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam đã chủ động nghiên cứu, đề xuất, tham mưu với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về các nội dung của Luật. Trong quá trình xây dựng Luật, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam cũng nhận được sự hỗ trợ tích cực của các tổ chức quốc tế như Ngân hàng thế giới, Ngân hàng phát triển Châu Á.

Năm 2003, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam trở thành thành viên của Hiệp hội Bảo hiểm tiền gửi quốc tế. Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam đã ký kết Biên bản hợp tác với các tổ chức bảo hiểm tiền gửi Nhật Bản, Hàn Quốc, Lào, Indonesia, tạo cơ hội cho Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam học hỏi những thành công riêng của từng nước để vận dụng phù hợp với thực tiễn Việt Nam. Đáng chú ý, trong năm 2007, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam đã đăng cai thành công Hội nghị thường niên lần thứ 5 của Ủy ban khu vực châu Á thuộc Hiệp hội Bảo hiểm tiền gửi quốc tế, qua đó, khẳng định vị thế của mình trong cộng đồng bảo hiểm tiền gửi quốc tế.

### Tăng cường cơ sở pháp lý và năng lực hoạt động

Luật Bảo hiểm tiền gửi chính thức được Quốc hội thông qua ngày 18/06/2012 và có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2013, hoạt động bảo hiểm tiền gửi đã được điều chỉnh bởi cơ sở pháp lý cao nhất. Trong giai đoạn này, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam tiếp tục nghiên cứu, tham mưu với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam xây dựng và hoàn thiện các văn bản pháp lý hướng dẫn luật; đồng thời, chủ động triển khai Luật bảo hiểm tiền gửi trong thực tiễn hoạt động của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam.

Năm 2014 đánh dấu cột mốc 15 năm thành lập Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam và là bước tiến quan trọng trong việc hoàn thiện cơ sở pháp lý và tổ chức. Với sự chỉ đạo sát sao của Ngân hàng Nhà

nước Việt Nam, đến nay, các văn bản hướng dẫn Luật Bảo hiểm tiền gửi đã được ban hành, lãnh đạo cấp cao của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam đã được kiện toàn, tạo nền tảng cho giai đoạn phát triển ổn định của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam.

### Xác định mô hình, mở rộng mạng lưới hoạt động, hoàn thiện nghiệp vụ trong năm 2016

Năm 2016, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam trải qua một số cột mốc đáng ghi nhớ:

Ngày 01/4/2016, Thủ tướng Chính phủ ký Quyết định số 527/QĐ-TTg về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ về tổ chức và hoạt động Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 1395/QĐ-TTg ngày 13/8/2013. Tại Quyết định này mô hình tổ chức và hoạt động của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam đã được xác định rõ: "là tổ chức tài chính Nhà nước, hoạt động theo mô hình Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn Điều lệ". Quyết định quan trọng về mô hình hoạt động đã giúp xác định rõ ràng địa vị pháp lý, tạo điều kiện cho hoạt động của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam.

Ngày 24/3/2016, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước ký Quyết định số 405/QĐ-NHNN về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 3090/QĐ-NHNN ngày 31/12/2013 về cơ cấu, tổ chức của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam. Theo Quyết định này, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã chấp thuận cho Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam mở thêm 02 chi nhánh mới: Chi nhánh khu vực Tây Bắc Bộ có trụ sở tại Thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ và Chi nhánh Đà Nẵng có trụ sở tại Thành phố Đà Nẵng, chính thức đưa số Chi nhánh trực thuộc Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam lên 8 chi nhánh trên toàn quốc. Song song với việc thành lập thêm 02 chi nhánh mới, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam được thành lập thêm 2 phòng mới là Phòng Tham gia kiểm soát đặc biệt và Thu hồi tài sản, Phòng Đào tạo.

Từ ngày thành lập đến nay, sau hơn 16 năm hoạt động và phát triển, vượt qua nhiều khó khăn và thách thức, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam đã có những bước tiến quan trọng, vững chắc, góp phần rất lớn trong việc đảm bảo ổn định hoạt động của hệ thống ngân hàng, nâng cao niềm tin của công chúng vào hệ thống tài chính quốc gia. Có được sự thành công đó phải kể đến sự quan tâm, chỉ đạo và hỗ trợ của Chính phủ, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, công tác quản trị, điều hành của Ban lãnh đạo Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam qua các thời kỳ và những nỗ lực không ngừng của toàn thể cán bộ công nhân viên trong việc triển khai chính sách bảo hiểm tiền gửi và xây dựng tổ chức phát triển bền vững.

### Cơ sở pháp lý hiện hành về bảo hiểm tiền gửi

| Văn bản  | Nội dung  |
|--|---|
| Luật Bảo hiểm tiền gửi 06/2012/QH13 của Quốc Hội                         | Quy định về hoạt động bảo hiểm tiền gửi, quyền và nghĩa vụ của người được bảo hiểm tiền gửi, tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi, tổ chức bảo hiểm tiền gửi và quản lý nhà nước về bảo hiểm tiền gửi |
| Nghị định số 68/2013/NĐ-CP ngày 28/6/2013 của Chính phủ                  | Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Bảo hiểm tiền gửi  |
| Quyết định số 1394/QĐ-TTg ngày 13/8/2013 của Thủ tướng Chính phủ         | Về việc thành lập Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam và quy định chức năng, nhiệm vụ của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam   |
| Quyết định số 1395/QĐ-TTg ngày 13/8/2013 của Thủ tướng Chính phủ         | Điều lệ về tổ chức và hoạt động của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam  |
| Quyết định 3090/QĐ-NHNN ngày 31/12/2013 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước | Về cơ cấu, tổ chức của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam   |
| Quyết định 405/QĐ-NHNN ngày 24/03/2016 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước  | Sửa đổi, bổ sung Quyết định 3090/QĐ-NHNN ngày 31/12/2013 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước về cơ cấu, tổ chức của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam   |
| Quyết định số 527/QĐ-TTg ngày 01/04/2016 Thủ tướng Chính phủ             | Sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ về tổ chức và hoạt động của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 1395/QĐ-TTg ngày 13/8/2013 của Thủ tướng Chính phủ                  |
| Thông tư số 24/2014/TT- NHNN ngày 9/9/2014 của Ngân hàng Nhà nước        | Hướng dẫn một số nội dung về hoạt động bảo hiểm tiền gửi  |

| Văn bản   | Nội dung  |
|---|---|
| Thông tư số 177/2015/TT-BTC ngày 12/11/2015 của Bộ Tài chính    | Hướng dẫn chế độ kế toán áp dụng đối với Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam                             |
| Thông tư số 32/2016/TT-BLĐTBXH ngày 25/10/2016 của Bộ LĐ-TB&XH  | Hướng dẫn quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam |
| Thông tư 312/2016/TT-BTC ngày 24/11/2016 của Bộ tài chính       | Quy định chế độ tài chính đối với Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam                                    |
| Thông tư 34/2016/TT-NHNN ngày 28/12/2016 của Ngân hàng Nhà nước | Quy định việc cung cấp thông tin giữa Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam |

**Chính sách bảo hiểm tiền gửi hiện hành**

| Chính sách                         | Nội dung  |
|------------------------------------|---|
| Tham gia Bảo hiểm tiền gửi         | Bắt buộc  |
| Tiền gửi được bảo hiểm             | Tiền gửi bằng đồng Việt Nam (VND)   |
| Người được bảo hiểm tiền gửi       | Cá nhân có tiền gửi được bảo hiểm tại tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi  |
| Tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi | Ngân hàng thương mại, ngân hàng hợp tác xã, quỹ tín dụng nhân dân, tổ chức tài chính vi mô, ngân hàng 100% vốn nước ngoài và chi nhánh ngân hàng nước ngoài được thành lập và hoạt động theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng           |
| Hạn mức trả tiền bảo hiểm          | Số tiền bảo hiểm được trả cho tất cả các khoản tiền gửi được bảo hiểm theo quy định của Luật Bảo hiểm tiền gửi (gồm cả gốc và lãi) của một cá nhân tại một tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi tối đa là 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng) |
| Phí bảo hiểm tiền gửi              | 0,15%/năm trên tổng số dư tiền gửi bình quân được bảo hiểm  |

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN ĐIỀU HÀNH BẢO HIỂM TIỀN GỬI VIỆT NAM**

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ BẢO HIỂM TIỀN GỬI VIỆT NAM**



**Ông Nguyễn Quang Huy**  
Chủ tịch Hội đồng Quản trị



**Ông Đào Quốc Tính**  
Thành viên Hội đồng Quản trị  
Tổng Giám đốc



**Ông Trần Xuân Châu**  
Thành viên chuyên trách  
Hội đồng Quản trị



**Ông Ngô Văn Hợi**  
Thành viên chuyên trách  
Hội đồng Quản trị



**Ông Vũ Trung Trực**  
Thành viên chuyên trách  
Hội đồng Quản trị

**BAN ĐIỀU HÀNH BẢO HIỂM TIỀN GỬI VIỆT NAM**



**Ông Đào Quốc Tính**  
Thành viên Hội đồng Quản trị  
Tổng Giám đốc



**Ông Nguyễn Mạnh Dũng**  
Phó Tổng Giám đốc



**Ông Nguyễn Đình Lưu**  
Phó Tổng Giám đốc



**Bà Phạm Bảo Khánh**  
Phó Tổng Giám đốc

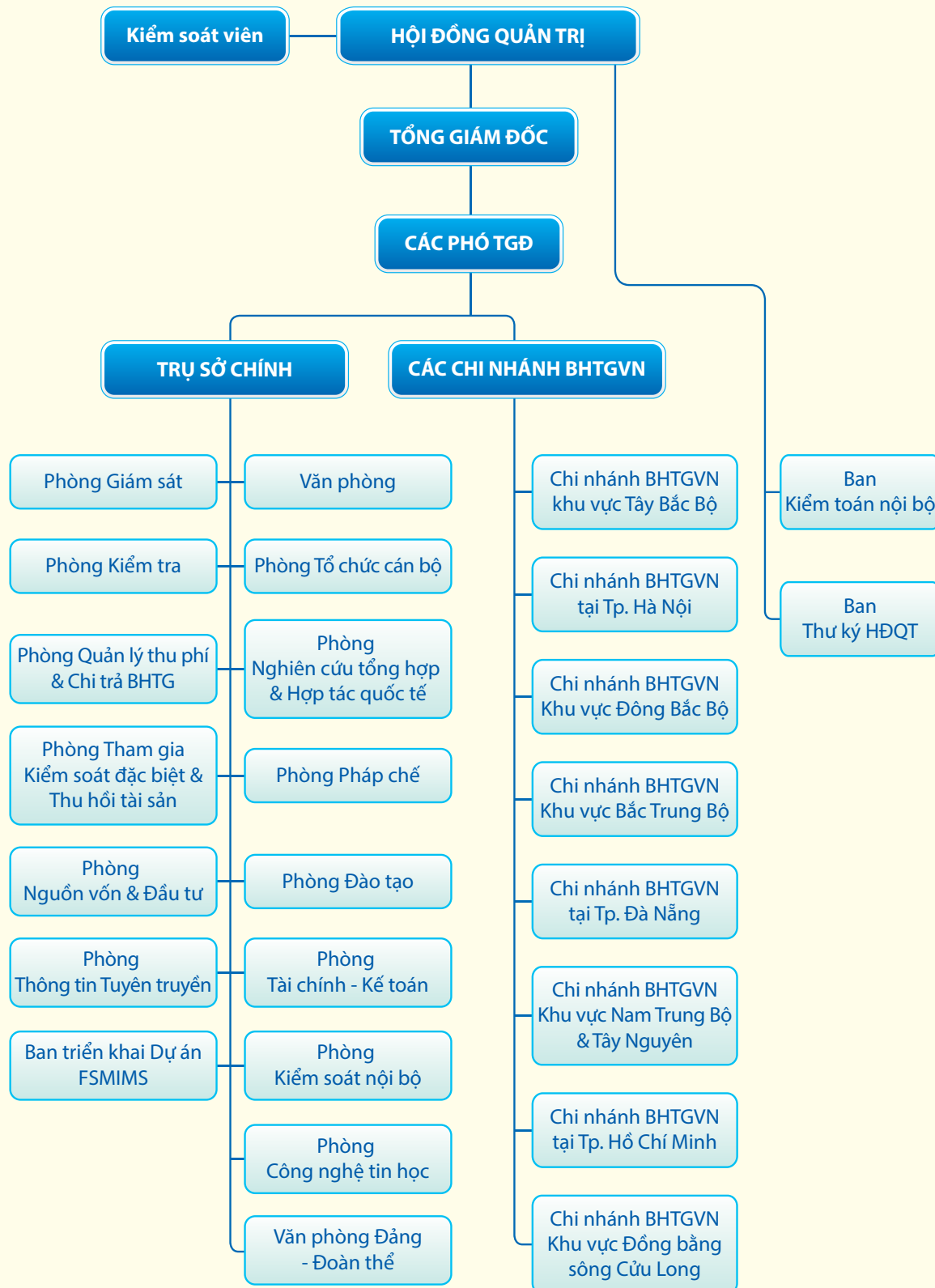


**Ông Ngô Quang Lương**  
Phó Tổng Giám đốc



**Ông Vũ Văn Long**  
Phó Tổng Giám đốc

### SƠ ĐỒ BỘ MÁY TỔ CHỨC BẢO HIỂM TIỀN GỬI VIỆT NAM



### CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ CỦA CÁC PHÒNG, BAN TẠI TRỤ SỞ CHÍNH VÀ CHI NHÁNH BẢO HIỂM TIỀN GỬI VIỆT NAM

| Phòng ban  | Chức năng nhiệm vụ cơ bản  |
|--|--|
| <b>Phòng Giám sát</b>  | Cấp và thu hồi Chứng nhận tham gia bảo hiểm tiền gửi; thu thập thông tin, báo cáo; giám sát các tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi theo quy định của pháp luật   |
| <b>Phòng Kiểm tra</b>  | Kiểm tra việc chấp hành các quy định pháp luật về bảo hiểm tiền gửi đối với các tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi   |
| <b>Phòng Quản lý thu phí và chi trả bảo hiểm tiền gửi</b>  | Quản lý thu phí bảo hiểm tiền gửi; chi trả bảo hiểm tiền gửi   |
| <b>Phòng Tham gia Kiểm soát đặc biệt và thu hồi tài sản</b>  | Tham gia vào quá trình kiểm soát đặc biệt đối với các tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi; tham gia quản lý, thanh lý tài sản của tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi; thu hồi số tiền phải trả từ tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi theo quy định của pháp luật  |
| <b>Phòng Nguồn vốn và đầu tư</b>   | Quản lý, sử dụng, bảo toàn và phát triển nguồn vốn tạm thời nhàn rỗi; tiếp nhận hỗ trợ theo nguyên tắc có hoàn trả từ ngân sách nhà nước hoặc vay của các tổ chức tín dụng, tổ chức khác có bảo lãnh của Chính phủ; tiếp nhận các nguồn tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài để tăng cường năng lực hoạt động   |
| <b>Phòng Thông tin tuyên truyền</b>  | Thông tin, tuyên truyền chính sách và pháp luật về bảo hiểm tiền gửi   |
| <b>Ban triển khai dự án Hệ thống thông tin quản lý và Hiện đại hóa ngân hàng, nhóm hợp phần Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam</b> | Tổ chức, quản lý, điều hành triển khai dự án FSMIMS, nhóm hợp phần Bảo hiểm tiền gửi theo đúng mục tiêu, tiến độ, chất lượng và nguồn lực đã được Ban lãnh đạo Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam phê duyệt; Thực hiện công tác điều phối và liên lạc với Ban Quản lý dự án, nhóm cán bộ Ngân hàng Thế giới, các tư vấn quốc tế, các nhà thầu cùng các bên liên quan; tiến hành mua sắm và thực hiện các cấu phần thiết kế và triển khai hệ thống của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam đảm bảo tuân thủ các hướng dẫn của Ngân hàng Thế giới |

| Phòng ban   | Chức năng nhiệm vụ cơ bản  |
|---|--|
| <b>Văn phòng</b>                                    | Thực hiện chức năng hậu cần, xây dựng chương trình kế hoạch công tác của Ban lãnh đạo, triển khai kế hoạch công tác, thực hiện công tác lễ tân, tổ chức hội nghị, công tác, tư vấn cho lãnh đạo về công tác soạn thảo văn bản  |
| <b>Phòng Tổ chức cán bộ</b>                         | Thực hiện công tác tổ chức, biên chế, định biên lao động; thực hiện chế độ tiền lương, thi đua khen thưởng, chế độ, chính sách khác đối với viên chức quản lý, người lao động  |
| <b>Phòng Nghiên cứu tổng hợp và hợp tác quốc tế</b> | Quản lý công tác nghiên cứu, xây dựng các báo cáo nghiên cứu, xây dựng chiến lược và các đề án phát triển Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam, triển khai các hoạt động hợp tác quốc tế   |
| <b>Phòng Pháp chế</b>                               | Tham mưu, tư vấn các vấn đề pháp lý liên quan đến tổ chức, quản lý, hoạt động của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam; triển khai nhiệm vụ khác liên quan đến công tác pháp chế; thẩm định các văn bản quản trị điều hành và hướng dẫn nghiệp vụ của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam   |
| <b>Phòng Đào tạo</b>                                | Quản lý đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ và các chế độ, chính sách có liên quan đối với người quản lý, người lao động nhằm phát triển nguồn nhân lực đảm bảo đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam; cung cấp dịch vụ tư vấn, đào tạo và tập huấn đối với các tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi theo quy định của pháp luật và của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam |
| <b>Phòng Tài chính – kế toán</b>                    | Quản lý, kiểm tra và thực hiện chế độ kế toán; quản lý tài chính, tài sản của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam   |
| <b>Phòng Kiểm soát nội bộ</b>                       | Thực hiện kiểm tra, giám sát nội bộ việc tuân thủ quy định của pháp luật về các quy chế, quy trình nghiệp vụ, quy định nội bộ của các đơn vị trong hệ thống Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam.  |
| <b>Phòng Công nghệ tin học</b>                      | Tham mưu trong lĩnh vực công nghệ tin học, triển khai và ứng dụng công nghệ tin học của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam   |

| Phòng ban  | Chức năng nhiệm vụ cơ bản   |
|--|---|
| <b>Ban Thư ký Hội đồng quản trị</b>                | Tham mưu, thư ký cho Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị để thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị theo quy định  |
| <b>Ban Kiểm toán nội bộ</b>                        | Rà soát, đánh giá độc lập, khách quan về mức độ đầy đủ, tính thích hợp, hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, ngăn ngừa rủi ro, phát sinh và xử lý kịp thời các hành vi gian lận, sai sót; cung cấp thông tin trung thực, phục vụ kịp thời cho việc ra quyết định quản lý, điều hành hoạt động của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam |
| <b>Văn phòng Đảng – đoàn thể</b>                   | Xây dựng kế hoạch phổ biến, tuyên truyền và triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, chỉ thị, nghị quyết của Đảng, Đoàn các cấp đến cán bộ, đảng viên, người lao động của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam   |
| <b>Chi nhánh Bảo hiểm tiền gửi tại các khu vực</b> | Quản lý, điều hành, triển khai thực hiện các nghiệp vụ hoạt động về bảo hiểm tiền gửi tại các khu vực.  |

## 10 SỰ KIỆN NỔI BẬT TRONG NĂM 2016

### ► Phó Thủ tướng Vương Đình Huệ làm việc với Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam



Ngày 10/08/2016, Ủy viên Bộ Chính trị, Phó Thủ tướng Chính phủ Vương Đình Huệ đã có buổi làm việc với Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam. Phó Thủ tướng đánh giá cao sự phát triển và kết quả hoạt động của Bảo hiểm tiền gửi trong những năm qua, góp phần bảo vệ quyền lợi người gửi tiền, đồng thời đề nghị Chiến lược phát triển của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam trong thời gian tới phải xác định được vai trò lớn hơn, quan trọng hơn trong quá trình tái cơ cấu hệ thống ngân hàng thương mại, gắn với xử lý nợ xấu, đồng thời gắn với hoạt động tái cơ cấu nền kinh tế nói chung.

### ► Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam hoạt động theo mô hình Công ty TNHH một thành viên do Nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ

Ngày 01/4/2016, Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định 527/QĐ-TTg sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ về tổ chức và hoạt động của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam. Theo đó, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam là tổ chức tài chính Nhà nước, hoạt động theo mô hình Công ty TNHH một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ. Bên cạnh đó, trong năm 2016, khuôn khổ pháp lý cho hoạt động của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam cũng đã được hoàn thiện qua việc các Bộ, Ngành đã ban hành các thông tư, hướng dẫn chế độ nghiệp vụ, chế độ tài chính, chế độ tiền lương, tiền thưởng... đối với Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam. Cụ thể, các quy định được ban hành bao gồm: Thông tư 32/2016/TT-BLĐTBXH của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam; Thông tư 312/2016/TT-BTC của Bộ Tài chính quy định chế độ tài chính đối với Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam; Thông tư 34/2016/TT-NHNN của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định việc cung cấp thông tin giữa Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam.

### ► Ban hành 41 văn bản quản trị, điều hành

Trong năm 2016, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam đã 41 văn bản, trong đó ban hành 24 văn bản thuộc thẩm quyền Hội đồng quản trị, 17 văn bản thuộc thẩm quyền Tổng giám đốc. Như vậy, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam đã hoàn thành cơ bản kế hoạch xây dựng và ban hành hệ thống văn bản quản trị điều hành và hướng dẫn nghiệp vụ theo quy định của Luật Bảo hiểm tiền gửi, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam.

### ► Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam mở rộng mạng lưới, thành lập thêm 2 chi nhánh và 2 phòng ban



Theo Quyết định số 405/QĐ-NHNN ngày 24/3/2016 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam được phép mở thêm 02 chi nhánh mới: Chi nhánh khu vực Tây Bắc Bộ có trụ sở tại Thành phố Việt Trì và Chi nhánh Đà Nẵng có trụ sở tại Thành phố Đà Nẵng, chính thức đưa số Chi nhánh trực thuộc Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam lên 8 chi nhánh trên toàn quốc. Song song với việc thành lập thêm 02 chi nhánh mới, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam được thành lập thêm 2 phòng mới: Phòng Tham gia kiểm soát đặc biệt và Thu hồi tài sản; Phòng Đào tạo. Tháng 10/2016, 02 chi nhánh mới đã chính thức khai trương và đi vào hoạt động.

### ► Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam chính thức vận hành hệ thống công nghệ thông tin và truyền thông mới



Ngày 14/10/2016, tại Hà Nội, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam đã chính thức vận hành Hệ thống Công nghệ Thông tin và Truyền thông (DG#1). Đây là hệ thống công nghệ cho quy trình nghiệp vụ bảo hiểm tiền gửi tiên tiến, thuộc dự án FSMIMS – Nhóm hợp phần Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam. Toàn bộ hệ thống gồm trung tâm dữ liệu, trung

tâm dữ liệu dự phòng, và bảy hệ thống ứng dụng đã được xây dựng, cài đặt, đào tạo người sử dụng, nghiệm thu vận hành. Các hệ thống lần lượt được bàn giao theo một quy trình quản lý chất lượng chặt chẽ bởi các bên thụ hưởng và tư vấn giám sát quốc tế NRI và PWC.

► **Ra mắt website phiên bản mới và công bố slogan chính thức của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam**

Từ 21/06/2016, website phiên bản mới của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam chính thức đưa vào hoạt động thay thế cho website cũ. Website mới được thiết kế hiện đại có giao diện thân thiện với người sử dụng đáp ứng hiệu quả hơn mục tiêu là công cụ tuyên truyền chính sách tới công chúng. Cũng trong tháng 6, Hội đồng quản trị Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam đã lựa chọn khẩu hiệu (slogan) chính thức của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam là “Bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người gửi tiền”.

► **Mở rộng hợp tác trong nước và quốc tế**



Trong tháng 6 và tháng 7/2016, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam đã ký kết Thỏa thuận hợp tác toàn diện với Ngân Hàng TMCP Công Thương Việt Nam (VietinBank) và Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam (Agribank).

Trên bình diện quốc tế, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam đã tích cực tham gia các hoạt động giao lưu, chia sẻ kinh nghiệm, hợp tác đa phương của Hiệp hội bảo hiểm tiền gửi quốc tế và khu vực. Về



hợp tác song phương, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam ký kết Bản ghi nhớ hợp tác song phương với Tổng công ty Bảo hiểm tiền gửi Indonesia (IDIC). Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam và các đối tác bảo hiểm tiền gửi quốc tế đã tổ chức nhiều hoạt động nhằm triển khai các văn bản hợp tác đã ký.

► **Triển khai có hiệu quả nghiệp vụ giám sát, kiểm tra, đầu tư nguồn vốn**

Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam đã thực hiện giám sát 100% các tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi; hoàn thành kiểm tra tại chỗ đối với 463 tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi, đặc biệt là các quỹ tín dụng nhân dân; đầu tư có hiệu quả nguồn vốn tạm thời nhàn rỗi với mức tăng trưởng 23,9% so với năm 2015.

► **Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam trở thành thành viên Hội đồng Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam**

Ngày 24/6/2016, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam đã tham dự Đại hội nhiệm kỳ VI (2016 – 2019) của Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam (VNBA). Trong khuôn khổ Đại hội, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam đã được bầu làm thành viên Hội đồng Hiệp hội.

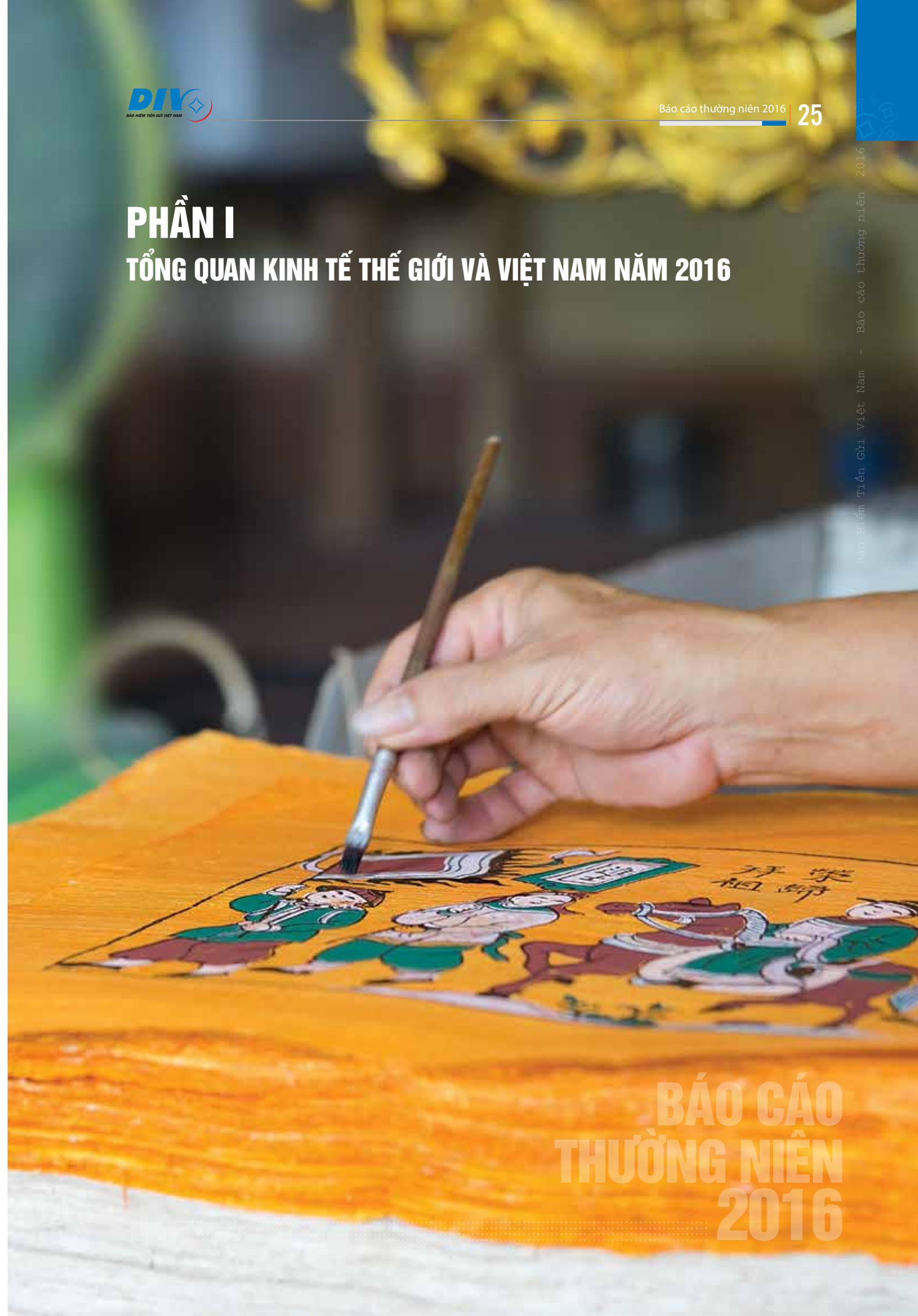
► **Lan tỏa chính sách bảo hiểm tiền gửi xuống cơ sở**



Trong năm 2016, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam đã tổ chức chuỗi sự kiện tuyên truyền tới sinh viên các trường đại học và các quỹ tín dụng nhân dân. Chuỗi sự kiện đã có sự tham gia của đại diện lãnh đạo chính quyền và lãnh đạo 20 Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh, thành phố với khoảng 400 quỹ tín dụng nhân dân trong cả nước và gần 600 giảng viên, sinh viên đại học. Đây là lần đầu tiên các sự kiện giao lưu, tuyên truyền chính sách bảo hiểm tiền gửi được Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam tổ chức đồng bộ, qua đó nâng cao nhận thức của các quỹ tín dụng nhân dân, cũng như người gửi tiền, giải đáp thắc mắc, ghi nhận những kiến nghị, góp ý từ cơ sở nhằm để xuất tới các cấp có thẩm quyền.

# PHẦN I

## TỔNG QUAN KINH TẾ THẾ GIỚI VÀ VIỆT NAM NĂM 2016



BÁO CÁO  
THƯỜNG NIÊN  
2016

## TỔNG QUAN KINH TẾ THẾ GIỚI

Năm 2016, kinh tế thế giới phục hồi khó khăn. Theo dự báo của Quỹ Tiền tệ quốc tế (IMF), tăng trưởng kinh tế toàn cầu cả năm 2016 dự kiến chỉ đạt mức 3,1%, thấp hơn mức tăng trưởng của năm 2015 là 3,2%. Nguyên nhân do giá hàng hóa thế giới giảm ảnh hưởng đến tăng trưởng của các nền kinh tế mới nổi và đang phát triển. Trong khi đó, khủng hoảng tài chính toàn cầu, cùng với quá trình già hóa dân số đã gây ảnh hưởng lâu dài đến năng suất của các nền kinh tế phát triển. Tăng trưởng thương mại toàn cầu tiếp tục xu hướng chậm lại, xuống mức 2,3% (năm 2014 là 3,9%; năm 2015 là 2,6%). Nguyên nhân quan trọng là Trung Quốc cân bằng lại nền kinh tế theo hướng giảm tỷ trọng đầu tư đã gây ảnh hưởng đến nhu cầu hàng hóa phục vụ đầu tư và hàng hóa trung gian.

Trong năm 2016 có hai sự kiện nổi bật có ảnh hưởng lớn đến tình hình kinh tế - tài chính toàn cầu đó là việc Anh rời khỏi Liên minh Châu Âu (Brexit) và ông Donald Trump đắc cử Tổng thống Mỹ. Brexit có tác động lên các thị trường tài chính, ngoại hối, và thị trường tài sản như trái phiếu chính phủ và vàng do sự không chắc chắn về tương lai mối quan hệ Anh-EU. Nổi bật là các sàn chứng khoán toàn cầu mất điểm hàng loạt, đồng Bảng Anh giảm mạnh so với USD, lãi suất trái phiếu chính phủ của một số nước lớn giảm mạnh và vàng tăng giá do nhu cầu trú ẩn an toàn. Ông Donald Trump đắc cử Tổng Thống Mỹ là sự kiện đáng chú ý đối với thế giới nói chung và Mỹ nói riêng, ngay sau khi những lo ngại ngắn hạn qua đi, thị trường chứng khoán Mỹ đã tăng mạnh với những kỳ vọng về chính sách của tân Tổng thống Mỹ. Quan điểm của Tổng thống Trump về thương mại quốc tế là tăng cường hợp tác song phương. Do vậy, các hợp tác đa phương như hiệp định TPP có thể bị ảnh hưởng. Theo đó, rủi ro bất định được dự báo sẽ tăng dần theo thời gian đặc biệt trong trung và dài hạn.



## TỔNG QUAN KINH TẾ VĨ MÔ, TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG VIỆT NAM

Năm 2016 được đánh giá là một năm có nhiều khó khăn, thách thức đối với nền kinh tế Việt Nam do ảnh hưởng trong nước như thiên tai, hạn hán, ô nhiễm môi trường..., đồng thời nền kinh tế thế giới diễn biến ngày một bất thường, nhiều rủi ro. Trong bối cảnh đó, kinh tế Việt Nam đã có những dấu hiệu cải thiện cả ở góc độ sản xuất kinh doanh cũng như ổn định kinh tế vĩ mô.

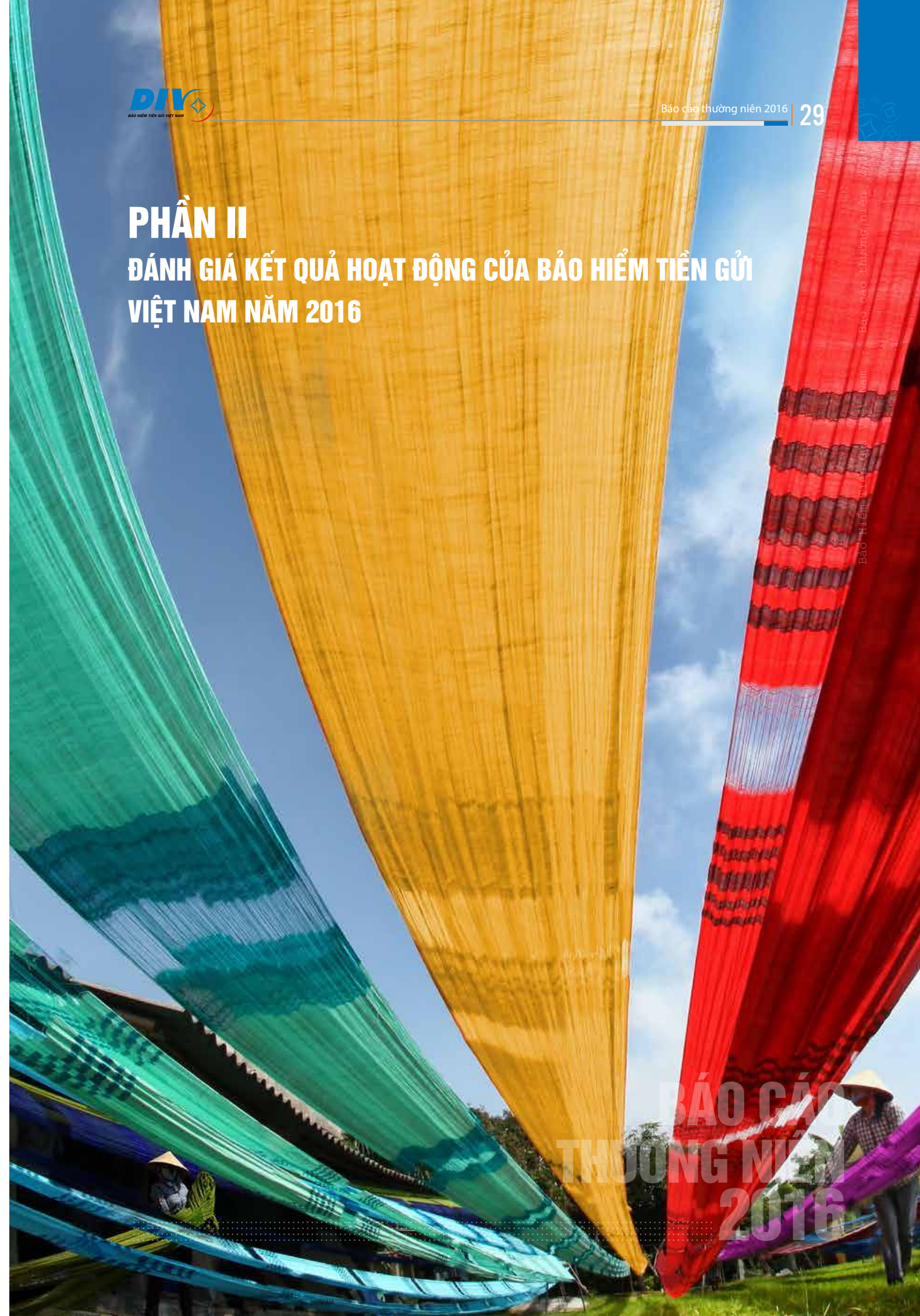
Tổng sản phẩm trong nước (GDP) năm 2016 tăng 6,21% so với năm 2015, thấp hơn mức tăng 6,68% của năm 2015 và thấp hơn mục tiêu tăng trưởng 6,7% đề ra, nhưng cao hơn dự báo 6% mà Ngân hàng Thế giới đưa ra. Lạm phát được kiểm chế dưới 5%, tình hình hoạt động của doanh nghiệp có nhiều dấu hiệu tích cực.

Tín dụng tăng trưởng 18,71% vượt mục tiêu đã đề ra từ đầu năm. Cơ cấu tín dụng diễn biến tích cực theo hướng mở rộng tín dụng đi đôi với an toàn, chất lượng, tập trung chủ yếu cho lĩnh vực sản xuất kinh doanh, tín dụng đối với lĩnh vực đầu tư, kinh doanh bất động sản chậm lại. Năm 2016, dù hoạt động cho vay của các ngân hàng thương mại ghi nhận mức tăng trưởng cao, thanh khoản trên các thị trường tiền tệ vẫn duy trì khá dồi dào và ổn định.

Thị trường ngoại hối Việt Nam khá ổn định trong khi thị trường thế giới có nhiều biến động, thị trường vàng trong nước cũng khá trầm lắng. Đáng chú ý là năm 2016 có hai thời điểm giá vàng trong nước rẻ hơn giá thế giới (ngày 11/3 và 30/6). Đây là lần thứ ba và thứ tư giá vàng trong nước thấp hơn thế giới trong vòng khoảng 10 năm trở lại đây.

Năm 2016, mặc dù chịu nhiều tác động bởi tình hình thế giới nhưng tốc độ tăng trưởng của thị trường chứng khoán Việt Nam vẫn duy trì tốt và được đánh giá là 1 trong 5 thị trường có mức tăng trưởng cao nhất tại khu vực Đông Nam Á. Kết thúc phiên giao dịch cuối cùng của năm 2016, Vn Index đạt 664,72 điểm, tăng 14,82% so với cuối năm 2015, HNX Index đạt 80,12 điểm, tăng 0,2% so với cuối năm 2015. Tổng vốn hóa thị trường niêm yết trong năm 2016 đạt hơn 1,64 triệu tỷ đồng (tương đương 72 tỷ USD), tăng 345 nghìn tỷ đồng (tương đương 26,6%) so với thời điểm cuối năm 2015. Ngoài ra, thanh khoản thị trường tăng mạnh, quy mô giao dịch bình quân đạt 6.860 tỷ đồng/phiên, tăng 39% so với cuối năm 2015.

## PHẦN II ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BẢO HIỂM TIỀN GỬI VIỆT NAM NĂM 2016



BÁO CÁO  
THƯỜNG NIÊN  
2016

## 2.1 CÁC HOẠT ĐỘNG NGHIỆP VỤ CỦA BẢO HIỂM TIỀN GỬI VIỆT NAM NĂM 2016

### 2.1.1 Cấp và thu hồi chứng nhận tham gia bảo hiểm tiền gửi

Theo quy định của Luật Bảo hiểm tiền gửi, chậm nhất 15 ngày trước ngày khai trương hoạt động, tổ chức tín dụng phải nộp hồ sơ đề nghị cấp chứng nhận tham gia bảo hiểm tiền gửi. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị cấp Chứng nhận tham gia bảo hiểm tiền gửi, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam có trách nhiệm cấp Chứng nhận tham gia bảo hiểm tiền gửi. Trường hợp Ngân hàng Nhà nước Việt Nam có văn bản tạm đình chỉ hoạt động nhận tiền gửi theo quy định, tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi sẽ bị tạm thu hồi chứng nhận tham gia bảo hiểm tiền gửi.

Hoạt động cấp chứng nhận tham gia bảo hiểm tiền gửi được thực hiện đúng quy định, đồng thời đáp ứng nhu cầu của các tổ chức tín dụng, qua đó góp phần minh bạch hóa chính sách bảo hiểm tiền gửi.

Tính đến ngày 31/12/2016, số lượng tổ chức tín dụng tham gia bảo hiểm tiền gửi là 1.267 tổ chức trong đó bao gồm 35 Ngân hàng thương mại Việt Nam, 02 Ngân hàng liên doanh, 51 Chi nhánh Ngân hàng nước ngoài, 07 Ngân hàng 100% vốn nước ngoài, 01 Ngân hàng Hợp tác, 1.168 Quỹ tín dụng nhân dân và 03 Tổ chức Tài chính vi mô. Trong năm 2016, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam cấp mới, cấp bổ sung, cấp lại 734 Chứng nhận và bản sao Chứng nhận tham gia bảo hiểm tiền gửi; thu hồi 73 Chứng nhận và bản sao Chứng nhận tham gia bảo hiểm tiền gửi; cập nhật thay đổi 558 thông tin Chứng nhận tham gia bảo hiểm tiền gửi. Việc cấp và thu hồi Chứng nhận tham gia bảo hiểm tiền gửi được thực hiện kịp thời, đúng quy định góp phần thực hiện tốt việc quản lý các tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi, nâng cao vị thế của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam và niềm tin của người dân vào hệ thống Ngân hàng.

### 2.1.2 Tính và thu phí bảo hiểm tiền gửi

Luật Bảo hiểm tiền gửi quy định Thủ tướng Chính phủ quy định khung phí bảo hiểm tiền gửi theo đề nghị của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Căn cứ vào khung phí bảo hiểm tiền gửi, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định mức phí bảo hiểm tiền gửi cụ thể đối với tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi trên cơ sở kết quả đánh giá và phân loại tổ chức này. Quy định về việc tính và thu phí bảo hiểm tiền gửi được thực hiện dựa trên số dư bình quân tiền gửi được bảo hiểm tại các tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi.

Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam đã xây dựng Đề án Phí bảo hiểm tiền gửi phân biệt trình Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Tuy nhiên, việc áp dụng hệ thống phí phân biệt có thể gây ảnh hưởng bất lợi đối với các tổ chức tín dụng trong bối cảnh hệ thống ngân hàng đang trong quá trình tái cơ cấu.

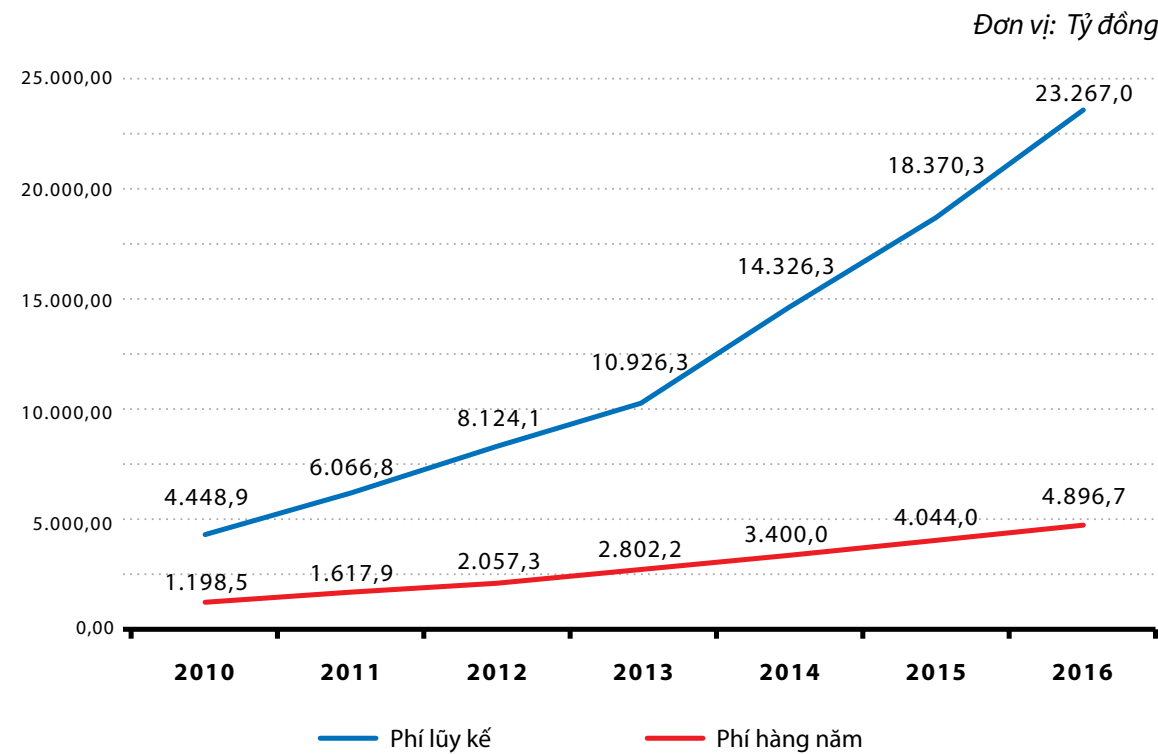
Do vậy, phí bảo hiểm tiền gửi hiện nay đang được áp dụng là 0,15%/năm trên tổng số dư tiền gửi được bảo hiểm đối với tất cả các tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi.

Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam đã thực hiện tốt công tác quản lý thu phí bảo hiểm tiền gửi, tích

cực đôn đốc, hướng dẫn, giải đáp các vướng mắc và xử lý kịp thời, dứt điểm các vi phạm trong việc tính và nộp phí bảo hiểm tiền gửi. Trong năm 2016, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam đã thực hiện thu phí bảo hiểm tiền gửi đối với các tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi với tổng số phí thực thu là 4.896,7 tỷ đồng, tăng 852,4 tỷ đồng (tương đương 21%) so với cùng kỳ năm 2015. Nhìn chung, các tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi đã thực hiện nghiêm túc việc tính và nộp phí theo quy định.

Phí bảo hiểm tiền gửi thu hàng năm tăng cùng tốc độ tăng số dư tiền gửi được bảo hiểm, từ mức 1.198,50 tỷ đồng năm 2010 lên 2.000 tỷ đồng năm 2012 và lên gần 5.000 tỷ đồng năm 2016. Kể từ ngày thành lập, tổng số tiền phí bảo hiểm tiền gửi lũy kế thu được đến hết năm 2016 đạt hơn 23.267 tỷ đồng. Đây là nguồn tài chính quan trọng bổ sung vào Quỹ Dự phòng nghiệp vụ để Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam thực hiện chi trả cho người gửi tiền và các hoạt động nghiệp vụ bảo hiểm tiền gửi.

Số liệu thu phí bảo hiểm tiền gửi



Nguồn: Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam

### 2.1.3 Giám sát và kiểm tra

Luật Bảo hiểm tiền gửi quy định Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam có nhiệm vụ tổng hợp, phân tích và xử lý thông tin về tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi nhằm phát hiện và kiến nghị Ngân hàng Nhà nước Việt Nam xử lý kịp thời những vi phạm quy định về an toàn hoạt động ngân hàng, rủi ro gây mất an toàn trong hệ thống ngân hàng. Ngoài ra, Luật Bảo hiểm tiền gửi cũng quy định Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam có quyền theo dõi, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp

luật về bảo hiểm tiền gửi; kiến nghị Ngân hàng Nhà nước Việt Nam xử lý hành vi vi phạm quy định của pháp luật về bảo hiểm tiền gửi. Trong quá trình thực hiện công tác giám sát, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam đã liên tục đổi mới các phương pháp giám sát để phù hợp với thông lệ quốc tế và thực tiễn tại Việt Nam, thường xuyên nghiên cứu, cải tiến nội dung, nâng cao chất lượng báo cáo giám sát.

Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam thực hiện giám sát định kỳ tháng, quý, năm đối với 100% tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi. Trên cơ sở thông tin thu thập được của các tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam đã thực hiện phân tích, đánh giá tình hình hoạt động của các tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi, phát hiện những biểu hiện yếu kém, vi phạm các quy định về an toàn trong hoạt động ngân hàng để báo cáo kiến nghị Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Theo kết quả giám sát, năm 2016, số lượng quỹ tín dụng nhân dân yếu kém có xu hướng gia tăng, đặc biệt là 20 quỹ tín dụng nhân dân có vi phạm đặc biệt nghiêm trọng, trong đó 18 quỹ tín dụng nhân dân đang được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đặt vào kiểm soát đặc biệt.

Công tác kiểm tra tại chỗ luôn được Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam chú trọng quan tâm. Tính đến 31/12/2016, toàn hệ thống đã hoàn thành kiểm tra đối với 463 tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi gồm 03 ngân hàng thương mại Nhà nước, 16 ngân hàng thương mại cổ phần, 14 chi nhánh ngân hàng nước ngoài, 04 ngân hàng liên doanh, 04 ngân hàng 100% vốn nước ngoài, 01 Ngân hàng Hợp tác xã, 419 quỹ tín dụng nhân dân và 02 Tổ chức tài chính vi mô đạt 100% kế hoạch kiểm tra năm 2016. Kết quả kiểm tra cho thấy có 384/463 đơn vị có sai sót trong việc chấp hành các quy định về bảo hiểm tiền gửi, trong đó có 345/463 đơn vị có sai sót trong việc tính và nộp phí bảo hiểm tiền gửi, nguyên nhân chủ yếu là do tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi xác định không đúng loại tiền, đối tượng người gửi tiền được bảo hiểm.

Số tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi được kiểm tra tại chỗ giai đoạn 2010-2016

| Loại hình tổ chức              | 2010       | 2011       | 2012       | 2013       | 2014       | 2015       | 2016       |
|--------------------------------|------------|------------|------------|------------|------------|------------|------------|
| Ngân hàng thương mại Nhà nước  | 1          | 3          | 2          | 2          | 5          | 2          | 3          |
| Ngân hàng Hợp tác xã           | 0          | 1          | 0          | 0          | 1          | 0          | 1          |
| Ngân hàng thương mại cổ phần   | 21         | 14         | 14         | 15         | 20         | 15         | 16         |
| Chi nhánh ngân hàng nước ngoài | 12         | 10         | 22         | 13         | 22         | 24         | 14         |
| Ngân hàng liên doanh           | 4          | 2          | 2          | 2          | 2          | 0          | 4          |
| Ngân hàng 100% vốn nước ngoài  | 4          | 1          | 1          | 2          | 0          | 0          | 4          |
| Tổ chức tài chính vi mô        | 3          | 0          | 0          | 0          | 0          | 0          | 2          |
| Quỹ tín dụng nhân dân          | 249        | 264        | 252        | 307        | 349        | 356        | 419        |
| <b>Tổng số</b>                 | <b>294</b> | <b>295</b> | <b>293</b> | <b>341</b> | <b>399</b> | <b>397</b> | <b>463</b> |

Nguồn: Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam

Qua kiểm tra chuyên sâu về tiền gửi được bảo hiểm tại các quỹ tín dụng nhân dân xếp loại ở mức 4 và mức 5 cho thấy nhìn chung các đơn vị được kiểm tra đã cung cấp đầy đủ hồ sơ, tài liệu, chứng từ liên quan đến tiền gửi của khách hàng; thực hiện đúng quy trình nhận tiền gửi tiết kiệm; các thông tin trên chứng từ, thẻ lưu hợp pháp, hợp lệ. Tuy nhiên vẫn còn một số quỹ tín dụng có thiếu sót như: Thiếu các quy định nội bộ về nhận tiền gửi tiết kiệm; Chưa thực hiện đúng quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về hạch toán, luân chuyển chứng từ, mở sổ kế toán như: không đăng ký chữ ký mẫu của thủ quỹ, kế toán, kiểm soát, người phê duyệt; Thiếu một số yếu tố trên thẻ lưu như: thiếu số chứng minh nhân dân của người gửi tiền, thiếu chữ ký của người gửi tiền, chữ ký của thủ quỹ, không ghi ngày tháng gửi tiền...; Không có bảng kê các loại tiền nộp; Huy động tiền gửi tiết kiệm vượt trần lãi suất huy động tiền gửi theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tại nhiều thời điểm.... Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam đã tìm hiểu, phân tích rõ nguyên nhân của các sai phạm, kiến nghị với các quỹ tín dụng được kiểm tra để có biện pháp khắc phục kịp thời, bổ sung những tài liệu còn thiếu cũng như chấn chỉnh việc tuân thủ các quy định của pháp luật.

**2.1.4 Quản lý và sử dụng vốn bảo hiểm tiền gửi**

Theo quy định tại Luật Bảo hiểm tiền gửi, Nguồn vốn hoạt động của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam bao gồm: “1. Vốn điều lệ của tổ chức bảo hiểm tiền gửi do ngân sách nhà nước cấp; 2. Nguồn thu từ phí bảo hiểm tiền gửi; 3. Nguồn thu từ hoạt động đầu tư nguồn vốn tạm thời nhàn rỗi của tổ chức bảo hiểm tiền gửi; 4. Nguồn thu khác theo quy định của pháp luật”. Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam được sử dụng nguồn vốn tạm thời nhàn rỗi để mua trái phiếu Chính phủ, tín phiếu Ngân hàng Nhà nước và gửi tiền tại Ngân hàng Nhà nước.

Công tác quản lý và đầu tư vốn được thực hiện đúng quy định, an toàn, hiệu quả, góp phần phát triển nguồn vốn, đem lại nguồn thu bổ sung cho quỹ dự phòng nghiệp vụ và nâng cao năng lực tài chính của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam. Tính đến ngày 31/12/2016, tổng nguồn vốn tạm thời nhàn rỗi đã đầu tư của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam là 31.361,56 tỷ đồng (tăng 23,9% so với năm 2015); hầu hết lượng vốn tạm thời nhàn rỗi của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam đã được

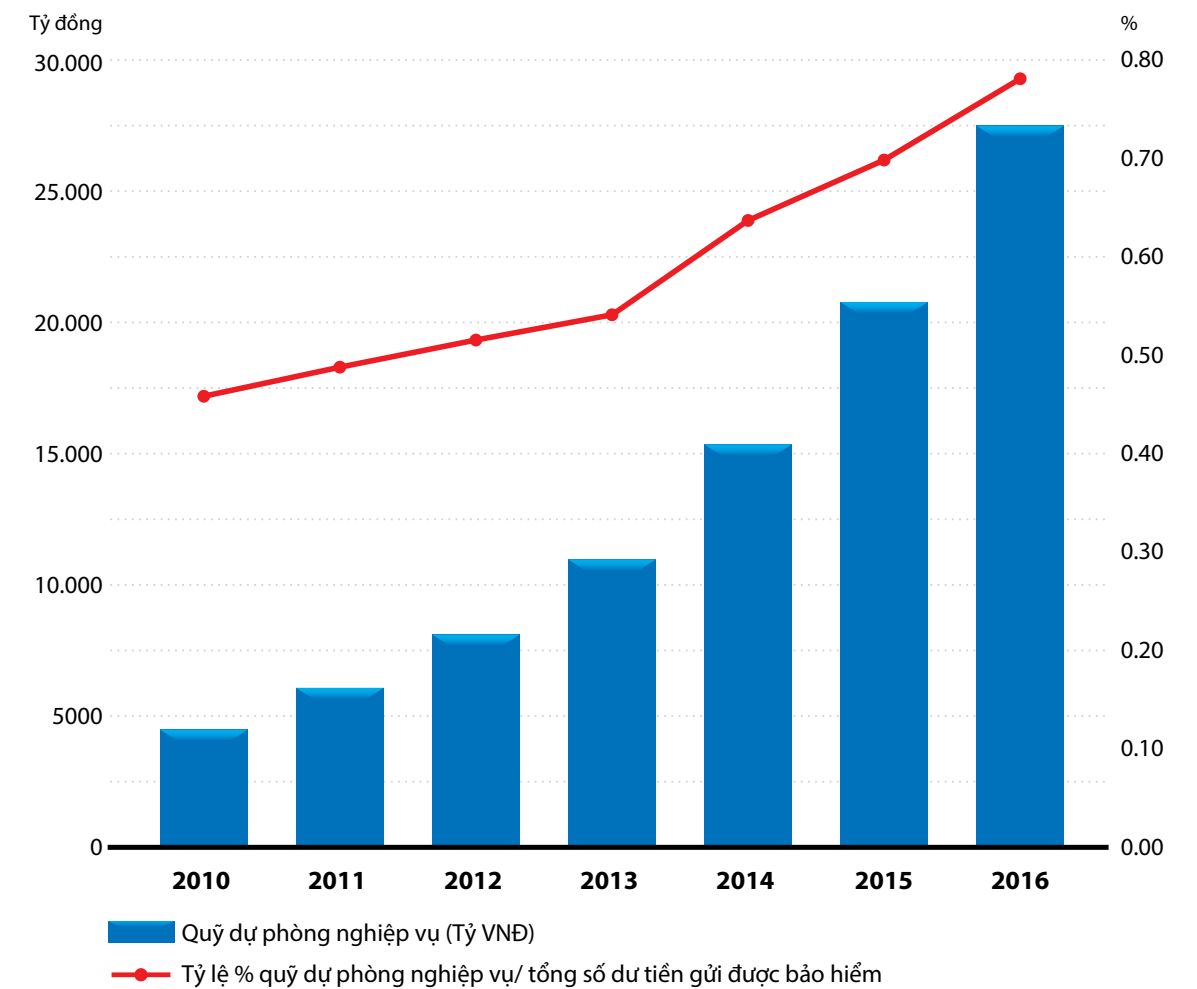
đầu tư vào trái phiếu Chính phủ, tổng số lãi thu được là 1.835,5 tỷ đồng (tăng 16,83% so với năm 2015). Nhằm nâng cao hiệu quả công tác đầu tư nguồn vốn, trong năm 2016, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam đã hoàn

thiện cơ sở hạ tầng, kỹ thuật theo đúng yêu cầu của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội để có thể trực tiếp tham gia đấu thầu trái phiếu Chính phủ; nghiên cứu xây dựng triển khai Đề án Đầu tư trái phiếu Chính phủ trên thị trường thứ cấp; phối hợp tổ chức các buổi tọa đàm và trao đổi nghiệp vụ với các tổ chức trong nước và quốc tế để chia sẻ kiến thức, kinh nghiệm đầu tư vốn; ký kết các thỏa thuận hợp tác



toàn diện với 04 Ngân hàng Thương mại nhà nước là: Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam, Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam, Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam và Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam.

*Quy mô quỹ dự phòng nghiệp vụ/ tổng số dư tiền gửi được bảo hiểm 2010-2016*



Nguồn: Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam

**2.1.5 Chi trả bảo hiểm tiền gửi**

Luật Bảo hiểm tiền gửi quy định Thủ tướng Chính phủ quyết định hạn mức trả tiền bảo hiểm theo đề nghị của Ngân hàng Nhà nước trong từng thời kỳ. Hiện nay, hạn mức trả tiền bảo hiểm là 50 triệu đồng Việt Nam, hạn mức này đã được duy trì từ năm 2005 đến nay.

Luật Bảo hiểm tiền gửi quy định nghĩa vụ trả tiền bảo hiểm của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam phát sinh kể từ thời điểm Ngân hàng Nhà nước Việt Nam có văn bản chấm dứt kiểm soát đặc biệt hoặc văn bản chấm dứt áp dụng hoặc không áp dụng các biện pháp phục hồi khả năng

thanh toán mà tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi vẫn lâm vào tình trạng phá sản hoặc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam có văn bản xác định chi nhánh ngân hàng nước ngoài mất khả năng chi trả cho người gửi tiền.

Trong thời hạn 60 ngày, kể từ thời điểm phát sinh nghĩa vụ trả tiền bảo hiểm, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam có trách nhiệm trả tiền bảo hiểm cho người được bảo hiểm.

Trong năm 2016, không phát sinh nghĩa vụ trả tiền bảo hiểm cho người gửi tiền tại các tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi nhưng vẫn có một số quỹ tín dụng nhân dân yếu kém và có khả năng lâm vào tình trạng phá sản. Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam đã thực hiện giám sát chặt chẽ mọi diễn biến và hoạt động của các quỹ tín dụng nhân dân này, phối hợp với Cơ quan Thanh tra Giám sát Ngân hàng - Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh các tỉnh, thành phố để nắm tình hình và thống nhất biện pháp sẵn sàng xử lý đối với những quỹ tín dụng nhân dân có nguy cơ lâm vào tình trạng phá sản, chuẩn bị nguồn vốn sẵn sàng chi trả cho người gửi tiền nếu tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi bị đổ vỡ, chủ động chuẩn bị các phương án chi trả khi phát sinh nghĩa vụ chi trả tiền bảo hiểm. Trong năm, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam đã phối hợp với Cơ quan Thanh tra Giám sát Ngân hàng - Ngân hàng Nhà nước Việt Nam giải quyết xử lý các vướng mắc liên quan đến việc chi trả bảo hiểm tiền gửi tại Quỹ tín dụng nhân dân Trần Cao theo chỉ đạo Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

#### 2.1.6 Tham gia kiểm soát đặc biệt và xử lý các quỹ tín dụng yếu kém

Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam đã thành lập Ban chỉ đạo giám sát, kiểm tra và xử lý đối với quỹ tín dụng nhân dân có vấn đề theo Quyết định số 211/QĐ-BHTG132 ngày 10/04/2015 của Tổng giám đốc Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam. Theo đó, Ban chỉ đạo giám sát, kiểm tra và xử lý đối với quỹ tín dụng nhân dân có vấn đề (gọi tắt là Ban chỉ đạo) do Tổng giám đốc Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam thành lập và Tổ chỉ đạo giám sát, kiểm tra và xử lý đối với quỹ tín dụng nhân dân có vấn đề (gọi tắt là Tổ chỉ đạo) do Giám đốc Chi nhánh Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam thành lập nhằm chỉ đạo giám sát, kiểm tra và xử lý một cách thường xuyên và toàn diện đối với quỹ tín dụng nhân dân có vấn đề.

Năm 2016, Ban chỉ đạo tiếp tục chỉ đạo các Tổ chỉ đạo cử cán bộ tham gia Ban Kiểm soát đặc biệt đối với quỹ tín dụng theo yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, chủ động theo dõi diễn biến tình hình của các quỹ tín dụng, phối hợp chặt chẽ với Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh, thành phố trên địa bàn, nắm bắt thông tin, diễn biến hoạt động của các quỹ tín dụng, hướng xử lý của các cơ quan có thẩm quyền, kịp thời báo cáo và đề xuất với Ban chỉ đạo, Ban lãnh đạo Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam.

Trong năm 2016, các Tổ chỉ đạo đã tiếp tục cử cán bộ tham gia Ban Kiểm soát đặc biệt tại 15 quỹ tín dụng theo đề nghị của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam với tổng số 22 cán bộ. Trên cơ sở phân công nhiệm vụ của Trưởng Ban Kiểm soát đặc biệt, của Tổ chỉ đạo tại Chi nhánh và chỉ đạo của Trưởng Ban chỉ đạo, các cán bộ tham gia Ban Kiểm soát đặc biệt tích cực phối hợp với

các thành viên Ban Kiểm soát đặc biệt thực hiện giám sát tình hình hoạt động và việc thực hiện phương án củng cố, chấn chỉnh của từng quỹ tín dụng, đặc biệt là giám sát số liệu chi tiết, đánh giá khả năng thanh toán hàng ngày cũng như biến động tiền gửi tại các quỹ tín dụng, thực hiện đối chiếu số hồ sơ tiền gửi của khách hàng.

Qua kiểm tra, đối chiếu tiền gửi được bảo hiểm tại các quỹ tín dụng có vấn đề đã phát hiện nhiều sai sót có liên quan đến tiền gửi được bảo hiểm. Cán bộ tham gia Ban Kiểm soát đặc biệt tại các quỹ tín dụng này đã kiến nghị, yêu cầu đơn vị có biện pháp khắc phục, chấn chỉnh kịp thời, đồng thời báo cáo Trưởng Ban chỉ đạo và Tổng giám đốc.

Bên cạnh đó, các Tổ chỉ đạo cũng thường xuyên liên hệ, tổ chức các buổi làm việc với Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh, thành phố để trao đổi, nắm bắt thông tin, diễn biến tình hình các quỹ tín dụng có vấn đề, đề xuất phương án xử lý các khó khăn, vướng mắc.

#### 2.1.7 Thanh lý và thu hồi nợ

Luật Bảo hiểm tiền gửi quy định Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam trở thành chủ nợ của tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi đối với số tiền bảo hiểm phải trả cho người được bảo hiểm kể từ ngày trả tiền bảo hiểm theo thông báo; được tham gia quản lý, thanh lý tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi theo quy định của pháp luật.

Ngoài việc xóa nợ cho các quỹ tín dụng nhân dân giải thể được chi trả tiền bảo hiểm trước năm 2005 trên cơ sở ý kiến chấp thuận của Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam đã bám sát tình hình thanh lý tại các quỹ tín dụng nhân dân được chi trả từ sau năm 2005 để thu hồi tối đa đối với khoản tiền bảo hiểm đã chi trả. Tính đến ngày 31/12/2016, số tiền đã chi trả bảo hiểm của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam còn phải thu hồi là 6,2 tỷ đồng. Năm 2016, hoạt động của một số Hội đồng thanh lý gặp nhiều khó khăn, số tài sản còn lại chủ yếu là các khoản nợ cho vay tồn đọng khó thu hồi. Tuy nhiên với sự tích cực, chủ động nên năm 2016 các Hội đồng thanh lý đã thu hồi được 907 triệu đồng. Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam đang tiếp tục phối hợp với các đơn vị liên quan xử lý chấm dứt hoạt động của Hội đồng thanh lý đối với 02 quỹ tín dụng nhân dân thuộc diện được xóa nợ là Quỹ tín dụng nhân dân Song Phượng, Quỹ tín dụng nhân dân Lê Lợi - Hà Nội để hoàn thiện thủ tục xóa nợ theo quy định.

#### 2.1.8 Thông tin tuyên truyền

Theo quy định tại Luật Bảo hiểm tiền gửi, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam có nhiệm vụ tổ chức tuyên truyền chính sách, pháp luật về bảo hiểm tiền gửi, tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ về bảo hiểm tiền gửi, nghiên cứu ứng dụng khoa học công nghệ và phương thức quản lý phù hợp với yêu cầu phát triển của tổ chức bảo hiểm tiền gửi.

Trong năm 2016, với mục đích nâng cao hiểu biết của công chúng về tổ chức bảo hiểm tiền gửi và hoạt động bảo hiểm tiền gửi, công tác thông tin tuyên truyền đã được Bảo hiểm tiền

gửi Việt Nam tích cực triển khai đa dạng dưới nhiều hình thức: ma-ket tuyên truyền, vật phẩm tuyên truyền; viết bài trên các báo, tạp chí lớn và có uy tín; cập nhật kịp thời các hoạt động bảo hiểm tiền gửi trong nước và quốc tế trên Website Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam; phối hợp sản xuất phóng sự, tiểu phẩm truyền thanh - truyền hình; tổ chức tuyên truyền tại tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi...

Đáng chú ý, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam đã tổ chức Hội nghị tuyên truyền đối với quỹ tín dụng nhân dân và giao lưu tìm hiểu chính sách Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam tại các Chi nhánh khu vực thu hút sự tham gia của gần 20 Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh, thành phố và hơn 400 quỹ tín dụng nhân dân trên cả nước. Đặc biệt, lần đầu tiên Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam đã tổ chức hoạt động giao lưu tuyên truyền về Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam với sinh viên các trường Đại học, mở ra một kênh tuyên truyền mới mang tính sáng tạo với hiệu quả cao.

Nhằm đáp ứng kịp thời nhu cầu phát triển và mục tiêu chiến lược truyền thông, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam đã hoàn thành Đề án cải tiến và tổ chức công bố Website Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam mới. Trong năm 2016, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam đã tổ chức thành công Cuộc thi “Sáng tác khẩu hiệu của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam” trong nội bộ hệ thống, đạt được mục tiêu để ra là góp phần tạo nền tảng và xây dựng văn hóa của tổ chức, tăng cường lòng yêu ngành, yêu nghề và tinh thần đoàn kết của đội ngũ cán bộ, người lao động tại Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam. Hoàn thiện thiết kế Bộ nhận diện thương hiệu của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam.

## 2.2 CÁC HOẠT ĐỘNG HỖ TRỢ NÂNG CAO HIỆU QUẢ HỆ THỐNG

### 2.2.1 Xây dựng, củng cố cơ sở pháp lý và cơ chế chính sách

Năm 2016 đánh dấu bước ngoặt quan trọng về cơ sở pháp lý, cơ chế chính sách đối với Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam khi Thủ tướng Chính phủ ký Quyết định số 527/QĐ-TTg ngày 1/4/2016 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ về tổ chức và hoạt động Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam. Theo đó, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam là tổ chức tài chính của Nhà nước hoạt động theo mô hình Công ty TNHH 1 thành viên do Nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã có Quyết định số 388/QĐ-NHNN ngày 23/3/2016 giao cho Cơ quan Thanh tra Giám sát Ngân hàng - Ngân hàng Nhà nước Việt Nam thực hiện quyền và trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu Nhà nước đối với Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam.

Trong năm 2016, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam đã chủ động phối hợp với các Bộ ngành, cơ quan có thẩm quyền xây dựng và hoàn thiện các Thông tư và tài liệu hướng dẫn liên quan trực tiếp đến hoạt động của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã ban hành Thông tư 34/2016/TT-NHNN ngày 28/12/2016 quy định việc cung cấp, trao đổi thông tin giữa Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam và Quyết định số 2390/QĐ-NHNN ngày 7/12/2016 ban hành Quy chế hoạt động của kiểm soát viên Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam; Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư 312/2016/TT-BTC ngày 24/11/2016 về chế độ tài chính đối với Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam và hướng dẫn thực hiện Thông tư số 177/2015/TT-BTC ngày 12/11/2015 về chế độ kế toán áp dụng đối với Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam; Bộ Lao động - Thương binh và xã hội đã ban hành Thông tư số 32/2016/TT-BLĐTBXH ngày 25/10/2016 hướng dẫn quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam. Các văn bản này đã tạo khuôn khổ pháp lý đồng bộ, định hình cho hoạt động của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam phù hợp theo mô hình mới, đồng thời là cơ sở để tiếp tục xây dựng hệ thống văn bản nội bộ của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam.

Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam đã chủ động rà soát, xây dựng kế hoạch và tổ chức các cuộc họp chuyên đề về công tác xây dựng và ban hành văn bản, tập trung nguồn nhân lực nhằm nâng cao chất lượng và đẩy nhanh tiến độ, gấp rút triển khai việc xây dựng, ban hành văn bản quản trị, điều hành để đáp ứng yêu cầu quản lý, chỉ đạo, điều hành và hoạt động của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam. Công tác xây dựng, ban hành văn bản quản trị, điều hành của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam đã được Hội đồng quản trị, Ban điều hành quan tâm, chỉ đạo sát sao, định hướng kịp thời, đúng đắn. Các đơn vị chủ biên đã chủ động đề xuất kế hoạch xây dựng, ban hành văn bản phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình hoạt động của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam. Đến hết năm 2016, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam đã ban hành 41 văn bản, trong đó: 24 văn bản thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng quản trị, 17 văn bản thuộc thẩm quyền ban hành của Tổng giám đốc. Tuy một số văn bản chưa ban hành theo kế hoạch do nguyên nhân khách quan nhưng nhìn chung, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam đã hoàn thành cơ bản kế hoạch xây dựng và ban hành hệ thống văn bản quản trị điều hành và hướng dẫn nghiệp vụ theo quy định của Luật Bảo hiểm tiền gửi, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam.

### 2.2.2 Quản trị điều hành & kiện toàn bộ máy tổ chức

Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam đã tổ chức nghiên cứu xây dựng và đề xuất Phương án củng cố hoàn thiện mô hình tổ chức của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam theo Quyết định số 527/QĐ-TTg; tăng cường năng lực tài chính, đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin để sẵn sàng tham gia vào nhiệm vụ tái cơ cấu, xử lý các tổ chức tín dụng yếu kém theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ; đề xuất sửa đổi, bổ sung, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản quản trị điều hành đảm bảo phù hợp mô hình tổ chức mới của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam. Nhằm đáp ứng yêu cầu và nhiệm vụ mới, được sự chấp thuận của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tại Quyết định số 405/QĐ-NHNN về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 3090/QĐ-NHNN ngày 31/12/2013 về cơ cấu, tổ chức của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam đã thành lập 2 phòng ban mới tại Trụ sở chính là Phòng Đào tạo, Phòng Tham gia Kiểm soát đặc biệt và Thu hồi tài sản; 2 Chi nhánh mới là Chi nhánh Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam khu vực Tây Bắc Bộ tại thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ và Chi nhánh Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam tại thành phố Đà Nẵng, chính thức đưa số Chi nhánh trực thuộc Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam lên 8 chi nhánh trên toàn quốc.

### 2.2.3 Đào tạo cán bộ và phát triển nguồn nhân lực

Công tác tổ chức cán bộ được thực hiện theo đúng quy định nhằm bố trí, sắp xếp, điều động, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại... cán bộ có trình độ, năng lực phù hợp với từng vị trí công tác; thực hiện kiện toàn và tuyển dụng, tiếp nhận nhân sự đáp ứng yêu cầu tái cấu trúc bộ máy trong toàn hệ thống Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam. Trong năm 2016, đã thực hiện bổ nhiệm và bổ nhiệm lại 74 cán bộ lãnh đạo trong toàn hệ thống, kéo dài thời hạn giữ chức vụ cho 02 cán bộ lãnh đạo, bố trí và điều động 45 cán bộ, thực hiện tuyển dụng và tiếp nhận cán bộ cho 02 chi nhánh mới thành lập để đi vào hoạt động. Hoàn thành công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo quản lý năm 2016; rà soát, bổ sung quy hoạch chức danh lãnh đạo thuộc thẩm quyền quản lý của Hội đồng quản trị giai đoạn 2012 – 2016.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ luôn được quan tâm, chú trọng; khuyến khích, tạo môi trường thuận lợi cho cán bộ có điều kiện nghiên cứu, đào tạo, tập huấn nâng cao trình độ; đào tạo cán bộ mới tuyển dụng kịp thời đáp ứng yêu cầu thực tiễn công tác. Trong năm 2016, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam đã tổ chức 9 khóa đào tạo trực tiếp và trực tuyến về chuyên môn nghiệp vụ với 893 lượt cán bộ tham dự; cử 94 lượt cán bộ



tham gia 08 khóa đào tạo do tổ chức trong nước và quốc tế tổ chức; hỗ trợ kinh phí đào tạo nghiên cứu sinh và thạc sĩ cho 03 cán bộ.

Công tác tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và các chế độ chính sách khác được thực hiện kịp thời, đúng quy định, đảm bảo quyền lợi tốt nhất cho cán bộ và người lao động, phối hợp xây dựng và triển khai áp dụng hệ thống thang bảng lương mới trên toàn hệ thống phù hợp với mô hình mới của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam.

Công tác thi đua khen thưởng được thực hiện kịp thời và thường xuyên, tạo sự thống nhất cao góp phần động viên và khuyến khích người lao động nỗ lực phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ được giao. Trong năm 2016, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam đã tổ chức phát động các phong trào thi đua hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong toàn hệ thống; tổ chức khen thưởng đối với các cá nhân, tập thể đạt thành tích xuất sắc nhân dịp kỷ niệm 15 năm thành lập các Chi nhánh Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam, khen thưởng đột xuất các tập thể, cá nhân trong Ban chỉ đạo, Tổ chỉ đạo giám sát, kiểm tra và xử lý quỹ tín dụng nhân dân có vấn đề...

Công tác thực hiện Quy chế dân chủ tại cơ sở luôn được Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam quan tâm, thực hiện tốt công tác đối thoại định kỳ giữa người sử dụng lao động và người lao động; thông qua công tác đối thoại trực tiếp và Hội nghị Người lao động, cán bộ và người lao động Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam đã nâng cao được nhận thức và thực sự phát huy quyền làm chủ, tạo môi trường làm việc thuận lợi, cởi mở, đó chính là nền tảng cho sự phát triển ổn định lâu dài của đơn vị.

### 2.2.4 Dự án FSMIMS

Trong năm 2016, cùng với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Trung tâm Thông tin tín dụng, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam đã tích cực triển khai Dự án FSMIMS do Ngân hàng Thế giới tài trợ nhằm nâng cao chất lượng thực hiện chức năng của đơn vị phù hợp với tiêu chuẩn quốc tế, kết quả cụ thể như sau:

- Đối với gói thầu DT#1 - “Tư vấn hỗ trợ kỹ thuật và hỗ trợ triển khai”: nghiệm thu cài đặt phần cứng và phần mềm tiêu chuẩn; cài đặt các ứng dụng trên máy chủ tại Trung tâm dữ liệu và Trung tâm dự phòng; hỗ trợ chuyển giao hệ thống phần cứng; chuẩn bị cho nghiệm thu tổng thể hợp đồng DG#1.

- Đối với gói thầu DT#3 - “Xác nhận hệ thống CNTT độc lập của bên

thứ 3”: Hoàn thành rà soát và khuyến nghị đối với 28.202 kịch bản kiểm thử, báo cáo độc lập về công tác kiểm thử đối với các phân hệ phần mềm; báo cáo kết thúc dịch vụ.

- Đối với gói thầu DT#4 - “Tư vấn phát triển chiến lược và kế hoạch nâng cao năng lực thể chế cho Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam”: Hoàn thành đánh giá Yêu cầu bày tỏ quan tâm của các công ty tư vấn tham dự gói thầu; Ngân hàng Thế giới đã chấp thuận cho Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam thực hiện các bước tiếp theo của hoạt động tuyển chọn tư vấn. Hiện tại, gói thầu DT#4 đang tạm dừng do thay đổi tỷ giá giữa SDR/USD nên Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam đang phân bổ lại vốn cho từng gói thầu và xác định nguyên giá tài sản trong dự án để tăng vốn điều lệ của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam.

- Đối với gói thầu DG#1 - “Cung cấp, lắp đặt và tích hợp hệ thống công nghệ thông tin và truyền thông cho quy trình nghiệp vụ tiên tiến của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam”: Toàn bộ hệ thống ứng dụng và công nghệ thông tin của Dự án đã được bàn giao và triển khai vận hành theo kế hoạch. Phối hợp tổ chức 139 khóa đào tạo với sự tham gia của 2352 lượt học viên nhằm hỗ trợ nâng cao kỹ năng nghiệp vụ vận hành hệ thống mới.

### 2.2.5 Hệ thống công nghệ thông tin

Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam từng bước nâng cấp các chương trình phần mềm để đảm bảo nâng cao hiệu quả hoạt động trên toàn hệ thống, tiếp nhận bàn giao và quản trị vận hành các module dự án FSMIMS theo kế hoạch. Hỗ trợ kịp thời và xử lý các sự cố hệ thống công nghệ thông tin đảm bảo hệ thống hoạt động ổn định, thông suốt. Thực hiện trang bị thiết bị, hạ tầng công nghệ tin học đáp ứng kịp thời nhu cầu công việc của các đơn vị trong toàn hệ thống. Phối hợp với Cục Công nghệ tin học Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bộ Thông tin truyền thông triển khai chia sẻ hệ thống C/A của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cho triển khai Dự án FSMIMS giúp giảm thiểu chi phí, đáp ứng yêu cầu về môi trường kỹ thuật, thời gian đối với kế hoạch triển khai dự án.

### 2.2.6 Nghiên cứu ứng dụng

Công tác nghiên cứu ứng dụng được triển khai một cách tích cực, hiệu quả, phát huy trí tuệ tập thể, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam. Trong năm 2016, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam đã hoàn thành, báo cáo và xin ý kiến Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đối với dự thảo lần 1 Chiến lược phát triển Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2030; hoàn thiện đề án Hạn mức trả tiền bảo hiểm và Đề án phí Bảo hiểm tiền gửi phân biệt báo cáo Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Bảo vệ thành công Đề tài nghiên cứu cấp ngành “Hành vi người gửi tiền và các yếu tố tác động đến hành vi người gửi tiền trong hệ thống Ngân hàng Việt Nam”, triển khai nghiên cứu xây dựng Đề tài cấp ngành “Vai trò của tổ chức bảo hiểm tiền gửi trong quá trình tái cơ cấu tổ chức tín dụng yếu kém tại Việt Nam”; tổ chức nghiên cứu ứng dụng và hoàn thành nghiệm thu 04 đề tài cấp Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam theo kế hoạch năm 2016.

Nhằm đề xuất các chính sách kinh tế, tài chính phù hợp, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam thường xuyên xây dựng báo cáo nghiên cứu về hoạt động bảo hiểm tiền gửi; báo cáo về kinh tế vĩ mô và tài chính ngân hàng trong nước và quốc tế. Đồng thời, tích cực tham gia các hoạt động nghiên cứu chung của Hiệp hội Bảo hiểm tiền gửi quốc tế (IADI) và các cuộc khảo sát của Ủy ban khu vực Châu Á – Thái Bình Dương (APRC).

### 2.2.7 Hợp tác quốc tế

Trong thời gian qua, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam đã có nhiều hoạt động tăng cường hợp tác quốc tế nhằm chia sẻ kinh nghiệm, nâng cao hiệu quả của hệ thống bảo hiểm tiền gửi tại Việt Nam.

Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam tham gia các sự kiện được tổ chức trong khuôn khổ Hiệp hội Bảo hiểm tiền gửi quốc tế (IADI) và Ủy ban Châu Á Thái Bình Dương (APRC) như: Hội nghị thường niên và Hội thảo quốc tế của IADI tại Seoul, Hàn Quốc; Hội nghị thường niên và Hội thảo quốc tế của APRC tại Philippines. Ngoài ra, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam còn cử đại biểu tham gia khóa đào tạo của IADI như Hội thảo về xử lý ngân hàng và quản lý khủng hoảng tại Basel, Thụy Sĩ. Tại Ủy ban đào tạo và hỗ trợ kỹ thuật (TTAC) của IADI và Ủy ban Ưu tiên chiến lược và kế hoạch hành động (SPAC) của APRC, đại diện của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam chủ động và tích cực đóng góp ý kiến vào các kế hoạch và hoạt động dựa trên kinh nghiệm và đặc thù của hệ thống bảo hiểm tiền gửi tại Việt Nam vì mục đích chung là thúc đẩy việc chia sẻ thông tin, kiến thức và hợp tác để phát triển hệ thống Bảo hiểm tiền gửi tại mỗi nước.

Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam đã ký Biên bản ghi nhớ hợp tác với Tổng công ty Bảo hiểm tiền gửi Indonesia, tiếp tục thực hiện các chương trình hợp tác song phương trong khuôn khổ Bản ghi nhớ hợp tác đã ký với Quỹ Bảo vệ người gửi tiền Lào, Tổng công ty Bảo hiểm tiền gửi các nước Nhật Bản, Hàn Quốc.... Việc tham gia các chương trình hợp tác song phương này góp phần giúp Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam tăng cường, thúc đẩy mối quan hệ hợp tác hiệu quả giữa hai tổ chức bảo hiểm tiền gửi nói riêng, cũng như duy trì ổn định hệ thống tài chính của các quốc gia và hỗ trợ phát triển hệ thống bảo hiểm tiền gửi quốc tế nói chung.

Ngoài ra, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam còn phối hợp tổ chức và tham gia các chương trình làm việc với các cơ quan tài chính trong nước và quốc tế tại Việt Nam; tổ chức chương trình đào tạo, tập huấn cho đơn vị nước bạn.

### 2.2.8 Xây dựng cơ bản và quản lý tài sản

- Đối với dự án xây dựng Trụ sở chính: đã được Sở Xây dựng Thành phố Hà Nội cấp giấy phép xây dựng, khởi công xây dựng theo kế hoạch vào ngày 13/7/2016. Phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công; hoàn thành tổ chức lựa chọn nhà thầu tư vấn, quản lý Dự án, xây lắp, giám sát thi công Dự án; đang thi công phần ngầm của Dự án theo kế hoạch.



- Đối với dự án xây dựng trụ sở Chi nhánh Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam khu vực Nam Trung Bộ và Tây Nguyên: Hoàn thành thi công phần thô, đang hoàn thiện thiết kế nội thất công trình. Sở Xây dựng tỉnh Khánh Hòa đang thẩm định hồ sơ điều chỉnh thiết kế, dự toán. Dự kiến hoàn thành công trình và đi vào sử dụng trong quý II/2017.
- Dự án đầu tư xây dựng trụ sở Chi nhánh Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam khu vực Tây Bắc Bộ, trụ sở Chi nhánh Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam tại thành phố Đà Nẵng: Hoàn thành các thủ tục liên quan đến việc cấp và chuyển nhượng đất để xây dựng trụ sở, đã có quyết định cấp giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất cho Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam. Triển khai lập dự án đầu tư xây dựng Trụ sở, lập hồ sơ trình Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phê duyệt chủ trương danh mục đầu tư.
- Hoàn thành mua chỉ định cơ sở nhà đất số 11 Bến Chương Dương, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh – trụ sở Chi nhánh Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam tại Thành phố Hồ Chí Minh, đã có quyết định cấp giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất cho Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam.

Bên cạnh đó, trong năm 2016, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam đã hoàn thành thuê trụ sở, bố trí phòng, nội thất cho 2 Chi nhánh mới thành lập tại Thành phố Việt Trì, Phú Thọ và Thành phố Đà Nẵng; ngăn phòng, cải tạo các tầng tại Trụ sở chính đáp ứng kịp thời phục vụ nhu cầu công tác.

#### 2.2.9 Kiểm soát nội bộ

Công tác kiểm soát và kiểm toán nội bộ được chú trọng quan tâm thực hiện trong toàn hệ thống. Trong năm 2016, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam đã tổ chức thực hiện 93 cuộc kiểm tra, rà soát các hồ sơ và chứng từ thanh toán, hoàn thành 100% kế hoạch đề ra. Các khoản chi phí được rà soát, kiểm tra thường xuyên, đảm bảo đúng định mức quy định, hợp lý, hiệu quả, tiết kiệm. Thông qua hoạt động kiểm soát và kiểm toán nội bộ, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam đã kịp thời khắc phục và xử lý các vướng mắc, tồn tại.

#### 2.2.10 Hoạt động Đảng, Đoàn thể và An sinh xã hội của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam

Đảng ủy Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam đã triển khai thực hiện nghiêm túc các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, của Chính phủ; lãnh đạo các tổ chức Đoàn thể hoạt động tuân thủ theo quy định, đúng định hướng; quan tâm công tác phát triển đảng viên đảm bảo chất lượng, đúng nguyên tắc, điều lệ Đảng. Nâng cấp chi bộ Chi nhánh thành Đảng bộ cơ sở đối với Chi nhánh Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam khu vực Đông Bắc Bộ và Chi nhánh Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam tại Tp. Hồ Chí Minh; thành lập chi bộ tại Chi nhánh Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam khu vực Tây Bắc Bộ và Chi nhánh Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam tại Đà Nẵng; hoàn thiện Đề án thành lập, quy định chức năng, nhiệm vụ và kiện toàn nhân sự cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy. Hoàn thành tốt Chương trình công tác và Chương trình kiểm tra, giám sát năm 2016 của Ban chấp hành Đảng bộ.

Trong năm 2016, Công đoàn Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao

theo vai trò, chức năng của mình: phối hợp với chuyên môn quan tâm đến đời sống, vật chất, tinh thần của cán bộ và người lao động; tổ chức triển khai công tác tuyên truyền, giáo dục cán bộ, đoàn viên và người lao động; phát động phong trào thi đua, phong trào văn hóa – văn nghệ; động viên kịp thời đoàn viên và người lao động hoàn thành tốt nhiệm vụ chuyên môn; vận động đoàn viên và người lao động tham gia các chương trình từ thiện, an sinh xã hội với số tiền thu được trên 260 triệu đồng ... Tổ chức hoạt động về nguồn tại Hà Giang, Tuyên Quang, Bắc Cạn; thăm và tặng quà cho các cháu học sinh tại trường Tiểu học xã Cẩm Giàng, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Cạn với tổng giá trị 40 triệu đồng. Tổ chức tham gia các hoạt động văn hóa thể thao chào mừng 17 năm thành lập Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam, chào mừng 65 thành lập ngành Ngân hàng Việt Nam. Kiện toàn tổ chức bộ máy Công đoàn, thành lập công đoàn cơ sở tại Chi nhánh mới theo quy định.

Hoạt động Đoàn Thanh niên luôn được lãnh đạo Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam thường xuyên quan tâm, hỗ trợ. Trong năm 2016, Đoàn Thanh niên Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam đã thực hiện triển khai kế hoạch Đại hội Đoàn các cấp; quy hoạch cán bộ Đoàn các cấp đến năm 2019 – 2022; thành lập Chi đoàn tại Chi nhánh Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam khu vực Tây Bắc Bộ, Chi nhánh Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam tại Đà Nẵng; tổ chức các hoạt động khen thưởng, động viên đối với các cháu là con cán bộ và người lao động Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam; tham gia chương trình “Hương về biển đảo quê hương”, chương trình hiến máu nhân đạo do Đoàn khối Doanh nghiệp Trung ương tổ chức với 42 đoàn viên tham gia hiến máu tình nguyện.

# PHẦN III

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH CỦA BẢO HIỂM TIỀN GỬI VIỆT NAM NĂM 2016

BÁO CÁO  
THƯỜNG NIÊN  
2016

## BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Đơn vị tính: Tỷ đồng

| STT        | Chỉ tiêu                                  | Số dư đến<br>31/12/2015 | Số dư đến<br>31/12/2016 |
|------------|---|-------------------------|-------------------------|
|            | <b>TÀI SẢN</b>                            |                         |                         |
| <b>I</b>   | <b>Tiền và các khoản tương đương tiền</b> | <b>93</b>               | <b>138.8</b>            |
| 1          | Tiền mặt                                  | 0.8                     | 0.6                     |
| 2          | Tiền gửi Ngân hàng                        | 92.2                    | 138.2                   |
| <b>II</b>  | <b>Đầu tư</b>                             | <b>24,975.4</b>         | <b>31,053.5</b>         |
| <b>III</b> | <b>Các khoản phải thu</b>                 | <b>1,247.4</b>          | <b>1,465.7</b>          |
| <b>IV</b>  | <b>Hàng tồn kho</b>                       | <b>0.9</b>              | <b>0.6</b>              |
| <b>V</b>   | <b>Tài sản cố định</b>                    | <b>95.8</b>             | <b>138.4</b>            |
| 1          | Tài sản cố định hữu hình                  | 74.9                    | 73.1                    |
| 2          | Tài sản cố định thuê tài chính            | -                       | -                       |
| 3          | Tài sản cố định vô hình                   | 20.9                    | 65.3                    |
| <b>VI</b>  | <b>Chi phí xây dựng cơ bản dở dang</b>    | <b>194.2</b>            | <b>294.3</b>            |
| <b>VII</b> | <b>Tài sản khác</b>                       | <b>12.9</b>             | <b>7.6</b>              |
|            | <b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>                  | <b>26,619.6</b>         | <b>33,098.9</b>         |
|            | <b>NGUỒN VỐN</b>                          |                         |                         |
| <b>I</b>   | <b>Nợ phải trả</b>                        | <b>20,895</b>           | <b>27,285.5</b>         |
| 1          | Phải trả người bán                        | 1.3                     | 33.22                   |
| 2          | Người mua trả tiền trước                  | -                       | 0.04                    |
| 3          | Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước       | 0.3                     | 1.62                    |
| 4          | Phải trả người lao động                   | 30.4                    | 30.5                    |
| 5          | Chi phí phải trả                          | -                       | -                       |
| 6          | Phải trả nội bộ                           | -                       | -                       |

|            |  |                 |                 |
|------------|--|-----------------|-----------------|
| 7          | Doanh thu chưa thực hiện                   | -               | -               |
| 8          | Phải trả khác                              | 45.3            | 19.81           |
| 9          | Vay và nợ thuê tài chính                   | -               | -               |
| 10         | Dự phòng phải trả                          | -               | -               |
| 11         | Quỹ khen thưởng, phúc lợi                  | 21.7            | 4.13            |
| 12         | Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ | -               | -               |
| 13         | Quỹ dự phòng nghiệp vụ                     | 20,796          | 27,196.2        |
| <b>II</b>  | <b>Vốn chủ sở hữu</b>                      | <b>5,606.3</b>  | <b>5,687.6</b>  |
| 1          | Vốn đầu tư của chủ sở hữu                  | 4,995.3         | 4,995.3         |
| 2          | Vốn khác của chủ sở hữu                    | 4.7             | 4.7             |
| 3          | Chênh lệch đánh giá lại tài sản            | -               | -               |
| 4          | Chênh lệch tỷ giá hối đoái                 | 0.6             | 0.8             |
| 5          | Quỹ đầu tư phát triển                      | 525.7           | 597.2           |
| 6          | Lợi nhuận chưa phân phối                   | 80              | 89.6            |
| 7          | Nguồn vốn đầu tư XDCB                      | -               | -               |
| <b>III</b> | <b>Nguồn kinh phí và quỹ khác</b>          | <b>118.3</b>    | <b>125.8</b>    |
| 1          | Nguồn kinh phí dự án                       | 118.2           | 125.7           |
| 2          | Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ          | 0.1             | 0.1             |
|            | <b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>                 | <b>26,619.6</b> | <b>33,098.9</b> |

**Ghi chú:** Các chỉ tiêu Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2015 đã được điều chỉnh theo Thông tư 177/2015/TT-BTC ngày 12/11/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán áp dụng đối với Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam, có hiệu lực từ ngày 01/01/2016.

## PHẦN IV

### ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA BẢO HIỂM TIỀN GỬI VIỆT NAM NĂM 2017

#### 4.1 DỰ BÁO TÌNH HÌNH KINH TẾ VĨ MÔ VÀ MÔI TRƯỜNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2017

Chính phủ đặt kế hoạch và dự báo triển vọng tăng trưởng của Việt Nam được đánh giá là tích cực trong trung hạn, mức tăng trưởng GDP dự kiến sẽ cải thiện lên mức 6,7% trong 2017 nhờ sản xuất nông nghiệp được phục hồi và triển vọng kinh tế toàn cầu tiếp tục cải thiện. Lạm phát không phải là vấn đề lớn trong năm 2017, dự báo khoảng 4% - 4,5%



Về tình hình tài chính ngân hàng, trong năm 2017, vấn đề xử lý nợ xấu và tái cơ cấu các tổ chức tín dụng; tốc độ tăng trưởng của kinh tế thế giới; chính sách tiền tệ của một số nước lớn... đặt ra nhiều thách thức trong điều hành tiền tệ, tỷ giá. Vì vậy, dự báo năm 2017 Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tiếp tục thực hiện chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt, phối hợp chặt chẽ với chính sách tài khóa và các chính sách kinh tế vĩ mô nhằm kiểm soát lạm phát theo mục tiêu để ra bảo đảm ổn định kinh tế vĩ mô, góp phần hỗ trợ kinh tế tăng trưởng ở mức hợp lý; điều hành lãi suất, tỷ giá phù hợp với diễn biến kinh tế vĩ mô, lạm phát, thị trường tiền tệ trong nước và quốc tế; tăng dự trữ ngoại hối phù hợp và gắn với nâng cao chất lượng tín dụng.

Trong năm 2017, mặc dù tiếp tục chịu nhiều áp lực từ phía thế giới nhưng nguồn cung ngoại tệ kỳ vọng ở mức dồi dào sẽ giúp Ngân hàng nhà nước Việt Nam có thể chủ động hơn trong việc điều hành và bình ổn thị trường khi cần thiết nhằm đảm bảo nhiều mục tiêu quan trọng. Dự báo tỷ giá biến động ở mức 2% - 4%. Mặt bằng lãi suất năm 2017 sẽ tương đối ổn định và chỉ biến động nhẹ quanh mức cuối năm 2016.

Thị trường vàng trong năm tới có thể tiếp tục trầm lắng trong ngắn hạn. Tuy nhiên trong dài hạn giá vàng có thể chịu ảnh hưởng từ các chính sách tăng lãi suất của FED và các chính sách đổi mới của Tân Tổng thống Mỹ.

Thị trường chứng khoán Việt Nam trong năm 2017 dự báo vẫn được hưởng lợi từ các dòng vốn từ nước ngoài, trong đó chủ yếu là từ các quốc gia châu Á như Trung Quốc, Nhật Bản, Đài Loan, Hàn Quốc...

## 4.2 ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỤ THỂ CỦA BẢO HIỂM TIỀN GỬI VIỆT NAM NĂM 2017

- ⊕ Tiếp tục đổi mới công tác chỉ đạo, điều hành của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam nhằm nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý, tính công khai, minh bạch trong hoạt động.
  - ⊕ Nghiên cứu, đề xuất với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam xem xét trình Thủ tướng Chính phủ sửa đổi các văn bản Luật liên quan để Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam có thể tham gia sâu hơn vào quá trình tái cơ cấu các tổ chức tín dụng yếu kém; nâng hạn mức trả bảo hiểm tiền gửi phù hợp với yêu cầu thực tế, nâng cao niềm tin công chúng vào các tổ chức tín dụng.
  - ⊕ Chủ động triển khai, hoàn thiện công tác xây dựng và ban hành hệ thống văn bản quản trị điều hành theo đúng kế hoạch, đặc biệt nghiên cứu, xây dựng và ban hành văn bản triển khai các văn bản quy phạm pháp luật về Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam để đáp ứng đầy đủ và kịp thời yêu cầu quản lý và hoạt động nghiệp vụ của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam.
  - ⊕ Tiếp tục hoàn thiện Chiến lược phát triển Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2030 báo cáo Ngân hàng Nhà nước Việt Nam trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt làm cơ sở cho sự phát triển bền vững của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam.
  - ⊕ Triển khai đầy đủ và hiệu quả chức năng, nhiệm vụ của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam và hướng tới các chuẩn mực quốc tế, tập trung vào các hoạt động bảo hiểm tiền gửi và thực hiện nhiệm vụ của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam như: giám sát từ xa, kiểm tra tại chỗ, thu phí bảo hiểm tiền gửi, chi trả bảo hiểm, tuyên truyền chính sách bảo hiểm tiền gửi, tham gia quá trình kiểm soát đặc biệt, quản lý và thanh lý tài sản đối với tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi theo quy định của pháp luật và chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Trong đó, tập trung vào công tác kiểm tra, giám sát và xử lý các quỹ tín dụng nhân dân có vấn đề; đặc biệt, cần nghiên cứu, xây dựng cơ chế phối hợp giữa Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam với Cơ quan Thanh tra giám sát Ngân hàng – Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước trong việc kiểm tra và xử lý các quỹ tín dụng nhân dân yếu kém.
  - ⊕ Đẩy mạnh hoạt động thông tin truyền thông, mở rộng các kênh thông tin và cải tiến các sản phẩm tuyên truyền nhằm phổ biến chính sách bảo hiểm tiền gửi đến công chúng ở vùng nông thôn.
  - ⊕ Đầu tư hiệu quả nguồn vốn tạm thời nhàn rỗi, nâng cao năng lực tài chính của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam trên cơ sở đảm bảo an toàn và phát triển vốn.
  - ⊕ Tiếp tục hoàn thiện tái cấu trúc bộ máy, kiện toàn đội ngũ lãnh đạo quản lý. Phát triển nguồn nhân lực phù hợp với xu thế phát triển của hệ thống Ngân hàng Việt Nam, xây dựng đội ngũ cán bộ có trình độ chuyên môn cao, có đạo đức nghề nghiệp và làm việc chuyên nghiệp.
  - ⊕ Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác kiểm soát - kiểm toán nội bộ.
- ⊕ Chú trọng xây dựng, nâng cấp hệ thống công nghệ thông tin, các phần mềm ứng dụng công nghệ; vận hành và sử dụng hiệu quả các module Dự án FSMIMS.
  - ⊕ Đẩy mạnh công tác nghiên cứu để nâng cao hiệu quả hoạt động của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam.
  - ⊕ Tăng cường công tác hợp tác quốc tế nhằm từng bước áp dụng các chuẩn mực quốc tế vào hoạt động bảo hiểm tiền gửi tại Việt Nam.
  - ⊕ Chuẩn bị đăng cai tổ chức Hội nghị thường niên lần thứ 16 của Ủy ban Bảo hiểm tiền gửi khu vực Châu Á – Thái Bình Dương (APRC) năm 2018, thực hiện Chương trình hỗ trợ kỹ thuật tự đánh giá Bộ nguyên tắc cơ bản phát triển hệ thống bảo hiểm tiền gửi hiệu quả (SATAP).
  - ⊕ Đẩy nhanh tiến độ các công trình xây dựng cơ bản.
  - ⊕ Thực hiện tốt Quy chế làm việc của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam và phát huy mạnh mẽ vai trò của các tổ chức Đảng, Đoàn thể trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ chính trị. Tổ chức và động viên cán bộ, người lao động trong toàn hệ thống hưởng ứng tham gia các phong trào thi đua, nỗ lực vì mục tiêu phát triển của hệ thống Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam.

# ANNUAL REPORT 2016



# CONTENTS

|   |           |  |            |
|---|-----------|--|------------|
| Message from the Chairman.....  | 61        | PART II – PERFORMANCE OF DEPOSIT INSURANCE OPERATIONS IN 2016.....                       | 85         |
| <b>AN OVERVIEW ON THE DEPOSIT INSURANCE OF VIETNAM</b> .....                          | <b>63</b> | • 2.1 Operations of the Deposit Insurance of Vietnam in 2016.....                        | 87         |
| • Milestones in the Deposit Insurance of Vietnam’s establishment and development..... | 65        | • 2.2 Supporting activities to improve the deposit insurance performance.....            | 95         |
| • The Board of Directors and the Board of Management of the DIV.....                  | 71        | <b>PART III: FINANCIAL STATEMENTS AS OF DECEMBER 31<sup>st</sup> 2016</b> .....          | <b>101</b> |
| • Organizational Structure of the DIV.....  | 72        | <b>PART IV: ORIENTATIONS OF THE DEPOSIT INSURANCE OF VIETNAM OPERATION IN 2017</b> ..... | <b>105</b> |
| • Functions and Duties of DIV Departments, Panels and Branches.....                   | 73        | • Forecast of macroeconomic and environmental performance in 2017.....                   | 107        |
| • DIV’s 10 highlighted events during 2016.....  | 76        | • Particular orientations for the operation of DIV in 2017.....                          | 108        |
| <b>PART I. OVERVIEW OF GLOBAL AND VIETNAM’S ECONOMY IN 2016</b> .....                 | <b>81</b> |  |            |
| • Global Economy.....   | 83        |  |            |
| • Vietnam’s macroeconomic, finance and banking activities.....                        | 84        |  |            |



ANNUAL  
REPORT  
2016



## MESSAGE FROM THE CHAIRMAN

In 2016, the GDP grew by 6.21 percent, lower than 6.68 percent growth of 2015 and the Government target of 6.7 percent. This was the first time that growth had slowed since 2012. The inflation picked up due to pressures from both domestic factors (increased administrative prices) and external factors (rebounded world commodity prices). The year-end inflation came in at 4.74 percent, yet below that of recent years and the target of 5 percent set by the National Assembly. The credit growth rate reached 18.71 percent and the M2 money supply was 17.88 percent y-o-y. In the context of domestic economic difficulties and global economic uncertainties, these were encouraging results of the national economy in 2016.

In 2016, pursuing the ultimate goal to protect legitimate rights and interests of depositors, contribute to maintaining the stability of the credit institutions system, ensure the safe and sound development of the banking system, under the socio-economic development orientation of the Party, National Assembly, Government, the monetary and banking policy direction of the State Bank of Vietnam and the corporate plan for 2016, the Deposit Insurance of Vietnam (DIV) actively conducted professional activities and obtained remarkable achievements.

By the end of 2016, the DIV provided ongoing supervision to all insured institutions, on-site examination to 36.5 percent of total insured institutions for early detection of violating institutions and reporting to the State Bank of Vietnam for timely corrective actions. The DIV also collected insurance premiums from insured institutions with an actual amount of approximately 4.9 thousand billion dongs in 2016, 21 percent higher than that of 2015. As of 2016, the total idle capital investment was nearly 31.4 thousand billion dongs, increasing by 23.9 percent as compared to that of 2015.

Particularly, this year the Prime Minister signed Decision No.527/QDD-TTg on amending and supplementing some articles of the Charter on the organization and operation of the DIV, which was annexed to Decision No. 1395/QĐ-TTg dated 13 August 2013. According to this decision, the organization and operation of the Deposit Insurance of Vietnam were clarified

“as a state financial agency operating in the form of one-member limited liability company, of which whole charter capital is owned by the state”. The clear definition of the operating model paved a concrete legal background for the activities of the DIV to be more efficient and lawful. Besides, the Governor of the State Bank of Vietnam approved the establishment of the DIV’s two new branches, thereby increased the total number of regional branches to eight nationwide and two new departments at the headquarters. This was an important breakthrough in the process of defining organization model and expanding operation scope for the DIV to exercise its role of protecting depositors and create favorable conditions for sustainable development.

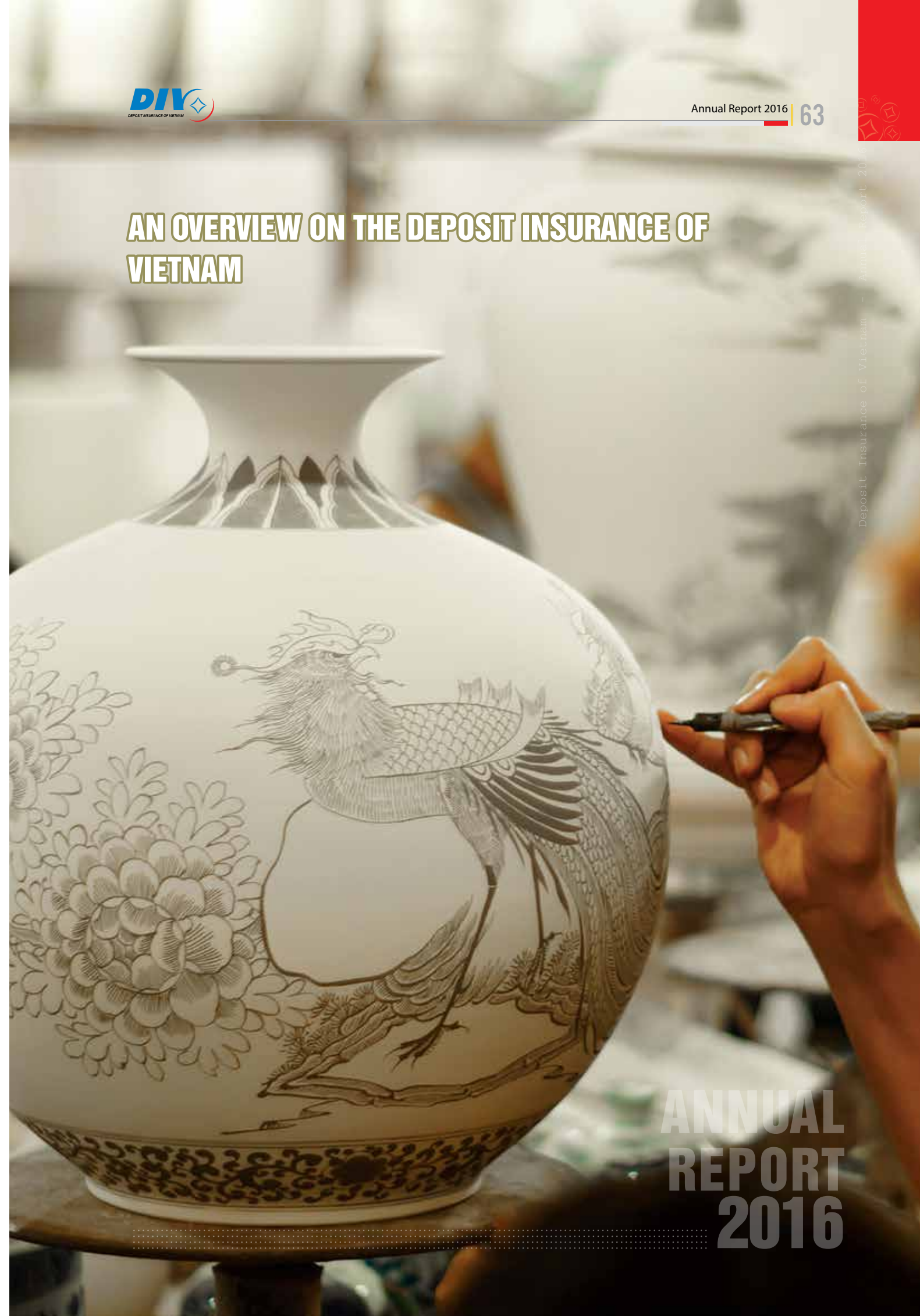
Stepping into 2017, Vietnam’s economy sees both opportunities and challenges. In that context, the DIV needs to make greater effort, focus all resources with best responsibility on fulfilling its mandate of protecting depositors and contributing to maintaining the stability of the credit institutions system, ensuring the safe and sound development of the banking system.

On behalf of the DIV’s staff members, may I express our great thanks to relevant agencies, organizations and individuals for the attention, direction and support for the DIV in 2016 and we hope for continuous support in 2017 and coming years.



Nguyen Quang Huy

## AN OVERVIEW ON THE DEPOSIT INSURANCE OF VIETNAM

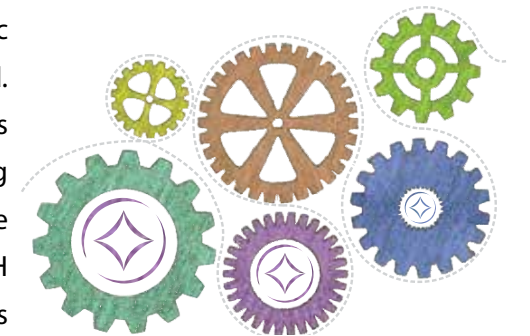


ANNUAL  
REPORT  
2016

## MILESTONES IN THE DEPOSIT INSURANCE OF VIETNAM'S ESTABLISHMENT AND DEVELOPMENT

### Laying foundation and developing deposit insurance system

During 1988-1990, series of municipal credit institutions failed over the country, leaving the public confidence in the banking system deteriorated. Therefore, when the model of people's credit funds was piloted according to Decision No. 390/QĐ-TTg dated 27 July 1993 by the Prime Minister, the Finance Ministry also promulgated Decision 101-TCQĐ/BH dated 01 February 1994 on the Liability of people's credit funds for term deposits. Accordingly, Bao



Viet Insurance started implementing deposit insurance. Though hardly affected by the Asian financial crisis, the banking system took alarm to raise more awareness on deposit insurance. Besides, the trend of establishing deposit insurance systems over the world and the global integration of Vietnam's economy were driving factors for the deposit insurer establishment in Vietnam.

In that context, the Deposit Insurance of Vietnam was founded according to the Decision No. 218/1999/QĐ-TTg dated 09 November 1999 by the Prime Minister and officially came into operation from 7 July 2000 on the legal basis of Decree No. 89/1999/NĐ-CP, Decree No. 109/2005/NĐ-CP (amendment and supplementation of Decree 89), Decision No. 75/2000/QĐ-TTg. The Deposit Insurance of Vietnam is the sole institution which implements deposit insurance policy to protect legal rights and interests of depositors, contribute to maintaining the stability of the credit institutions system, ensuring the safe and sound development of the banking system.

### Changing organizational structure, promoting researches, developing legal basis

In early days of operation, the DIV faced many difficulties and challenges. Plenty of people's credit funds at various localities experienced bad performance results and some even got risks of default. Meanwhile, the organizational structure of the DIV had not been stable and the operational mechanism had not been figured out yet. However, under the close direction of the State Bank of Vietnam and effective support of relevant agencies of the Government and departments under the State Bank of Vietnam, the DIV gradually stepped into stable stage. Besides, all staff members and managers in the DIV system always united and strived for common targets. During this time, the DIV system was composed of the headquarters and 6

regional branches. The headquarters' structure included the Board of Directors, Management Board and professional departments. The regional branches also built up their own functional units.

In 2007, the Government appointed the State Bank of Vietnam as the focal point to coordinate relevant agencies to build the Law on Deposit Insurance. On that basis, the DIV actively conducted researches, made proposals and recommendations to the State Bank of Vietnam on the contents of the Law. During the Law making process, the DIV received positive supports from international organizations such as the World Bank and the Asian Development Bank. The DIV became an official member of the International Deposit Insurers Association (IADI) in 2003. The DIV also signed MOUs with other deposit insurers from Japan, Korea, Taiwan, Laos, Indonesia creating good opportunities for the DIV to learn from their successes and properly apply in Vietnam. Remarkably in 2007, the DIV successfully hosted the 5<sup>th</sup> Annual Conference of the Asia Pacific Regional Committee (APRC) under the IADI, thereby enhanced its status in the international deposit insurers community.

#### **Strengthening legal basis and performance capacity**

The Law on Deposit Insurance was officially passed on 18 June 2012 and took into effect on 1 January 2013, making the deposit insurance activities regulated by the highest legal framework. Since then, the DIV continued its researches and recommendations to the State Bank of Vietnam to draft and finalize guiding documents, while actively implemented the Law in DIV's operations.

The year 2014 marked the 15<sup>th</sup> anniversary of the DIV and an important milestone in the DIV's legal framework and organization improvement. Under concrete direction of the State Bank of Vietnam, guiding documents for the Law on Deposit Insurance have been promulgated, the executive managers of the DIV have been consolidated laying firm background for a stable development stage of the DIV.

#### **Defining model of operation, expanding system, improving professional activities**

On 1 April 2016, the Prime Minister signed the Decision No.527/QĐ-TTg on amending and supplementing some articles of the Charter on the organization and operation of the Deposit Insurance of Vietnam annexed to the Decision No.1395/QĐ-TTg dated 13 August 2013. Accordingly, the organization and operation of the Deposit Insurance of Vietnam are defined clearly "as a state financial agency operating in the form of one-member limited liability company, of which the whole charter capital is owned by the state". The important decision on the operating model paved a way to determine the concrete legal background and facilitate the activities of the DIV.

On 24 March 2016, the Governor of the State Bank of Vietnam signed Decision No.405/QĐ-NHNN on amending and supplementing Decision No.3090/QĐ-NHNN dated 31 December 2013 on the structure and organization of the Deposit Insurance of Vietnam. The decision approved the DIV's establishment of 02 new branches in Viet Tri city (North Western branch) and in Danang city (Regional branch in Danang) increasing the total number of the DIV's regional branches to 8 nationwide. Besides, the DIV's headquarters also had 02 new departments namely Special Control and Asset Recovery Department and Training Department which marked an important breakthrough in the process of defining the organization model and expanding the operation scope for the sustainable development of the DIV.

After 17 years of operation and development, despite many difficulties and challenges, the DIV has obtained many important achievements positively contributing to the stability of the banking system and raising public confidence in the national financial system. This success was attributed to the attention, direction and support of the Government, State Bank of Vietnam, the administration of the DIV's managers over historical stages, and on-going efforts of all staffs in realizing deposit insurance policy and sustainably building the DIV system.

### Current legal framework of deposit insurance in Vietnam

| Documents   | Contents   |
|---|--|
| Law on Deposit Insurance No. 06/2012/QH13 by the National Assembly                            | Regulating the deposit insurance activities, rights and obligations of insured depositors, insured institutions, the deposit insurance organization and state administration of deposit insurance.   |
| Decree 68/2013/ND-CP dated 28 June 2013 by the Government                                     | Detailing and guiding the implementation of the Law on Deposit Insurance   |
| Decision No. 1394/QĐ-TTg dated 13 August 2013 by the Prime Minister                           | Establishing the Deposit Insurance of Vietnam and regulating the functions, duties of the Deposit Insurance of Vietnam   |
| Decision No. 1395/QĐ-TTg dated 13 August 2013 by the Prime Minister                           | On the charter of the organization and operation of the Deposit Insurance of Vietnam   |
| Decision No. 3090/QĐ-NHNN dated 31 December 2013 by the Governor of the State Bank of Vietnam | On the organizational structure of the Deposit Insurance of Vietnam  |
| Decision No.405/QĐ-NHNN dated 24 March 2016 by the Governor of the State Bank of Vietnam      | Amending and supplementing Decision No. 3090/QĐ-NHNN dated 31 December 2013 by the State Bank of Vietnam on the structure and organization of the Deposit Insurance of Vietnam   |
| Decision No.527/QĐ-TTg dated 01 April 2016 by the Prime Minister                              | Amending and supplementing some articles of the Charter on the organization and operation of the Deposit Insurance of Vietnam, which was promulgated as an addendum to the Decision No. 1395/QĐ-TTg dated 13 August 2013 by the Prime Minister |

| Documents   | Contents  |
|---|---|
| Circular No. 24/2014/TT- NHNN dated 9 September 2014 by the State Bank of Vietnam                           | Guiding some operations of deposit insurance  |
| Circular No 177/2015/TT-BTC dated 12 November 2015 by the Ministry of Finance                               | Guiding the accounting system applied to the Deposit Insurance of Vietnam                                 |
| Circular No 32/2016/TT-BLĐTBXH dated 25 October 2016 by the Ministry of labour, invalids and social affairs | Guiding the labour, wages, income, rewards management of the Deposit Insurance of Vietnam                 |
| Circular No 312/2016/TT-BTC dated 24 November 2016 by the Ministry of Finance                               | Regulating the financial mechanism of the Deposit Insurance of Vietnam                                    |
| Circular No 34/2016/TT-NHNN dated 28 December 2016 by the State Bank of Vietnam                             | Regulating the information sharing between the State Bank of Vietnam and the Deposit Insurance of Vietnam |

### Current Deposit Insurance Policy

| Items                            | Contents   |
|----------------------------------|--|
| Membership                       | Compulsory   |
| Insured Currency                 | Vietnamese dong (VND)  |
| Insured Depositor                | Individuals who have insured deposits with insured institutions.   |
| Insured Institutions             | Commercial banks, Vietnam Cooperative Bank, people's credit funds, micro finance institutions, foreign banks, branches of foreign banks established and operating under the Law on Credit Institutions |
| Deposit Insurance Coverage Limit | 50 million dongs per depositor at an insured institution (including both principal and interest)   |
| Premium rate                     | 0.15 percent of total eligible deposits per annum  |

### THE BOARD OF DIRECTORS AND THE BOARD OF MANAGEMENT OF THE DIV

#### BOARD OF DIRECTORS



**Mr. Nguyen Quang Huy**  
Chairman of the Board of Directors



**Mr. Dao Quoc Tinh**  
Member of the Board of Directors  
General Director



**Mr. Ngo Van Hoi**  
Executive member



**Mr. Tran Xuan Chau**  
Executive member



**Mr. Vu Trung Truc**  
Executive member

#### THE BOARD OF MANAGEMENT



**Mr. Dao Quoc Tinh**  
Member of the Board of Directors  
General Director



**Mr. Nguyen Manh Dung**  
Deputy General Director



**Mr. Nguyen Dinh Luu**  
Deputy General Director



**Ms. Pham Bao Khanh**  
Deputy General Director

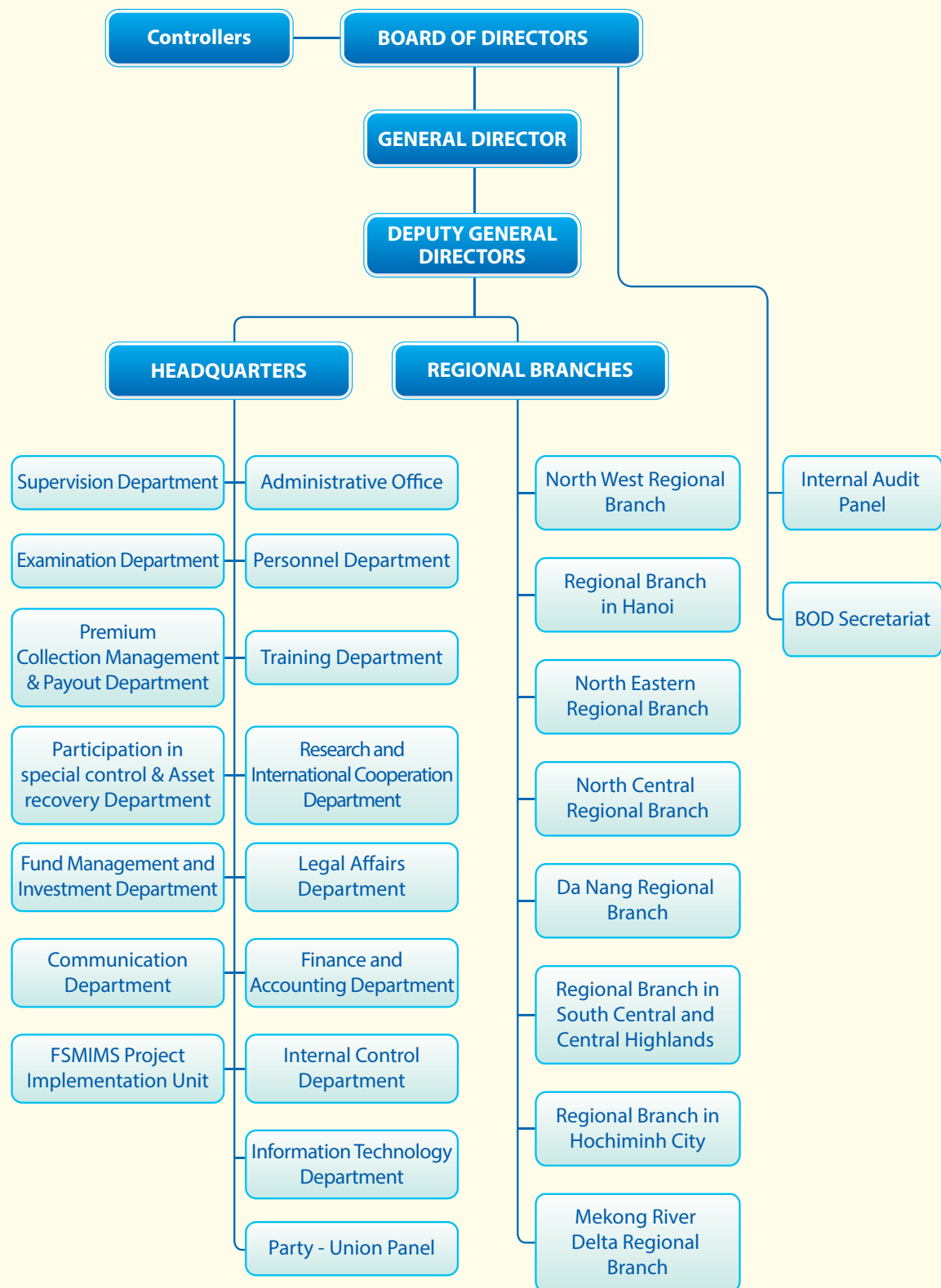


**Mr. Ngo Quang Luong**  
Deputy General Director



**Mr. Vu Van Long**  
Deputy General Director

### ORGANIZATIONAL STRUCTURE OF THE DIV



### FUNCTIONS AND DUTIES OF DIV DEPARTMENTS, PANELS AND BRANCHES

| Departments, Panels  | Main Functions and Duties   |
|--|---|
| <b>Supervision Department</b>  | To grant and revoke certificates of deposit insurance participation; to collect information, data and reports; to make surveillance on insured institutions as legally stipulated   |
| <b>Examination Department</b>  | To monitor and examine insured institutions' compliance with legal regulations on deposit insurance   |
| <b>Premium Management &amp; Payout Department</b>                        | To manage deposit insurance premium collection and assessments; to make deposit insurance payouts to insured depositors   |
| <b>Participation in Special Control &amp; Assets Recovery Department</b> | To participate in the process of special control over insured institutions; to take part in receivership and liquidation of assets of insured institutions, to make recoveries of payables from insured institutions as stipulated by law   |
| <b>Fund Management &amp; Investment Department</b>                       | To manage, utilize, preserve and develop the capital; to receive assistance in the principle of reimbursement from the State budget or to borrow from credit institutions, other institutions under guarantee of the Government; to receive assistance from local and foreign organizations and individuals to enhance operational capacity   |
| <b>Communication Department</b>  | To organize public awareness activities regarding policies and legislation on deposit insurance   |
| <b>FSMIMS Project Implementation Unit – The DIV Component</b>            | To organize, manage and implement the FSMIMS Project - The DIV Component in parallel with the objectives, timelined progress, quality and resources as approved by the DIV's BOD; to make coordination and establish contacts with The Project Management Board, the World Bank Officers, international consultants, contractors and other related parties; to purchase and implement design of modules for the DIV system strictly in compliance with the instructions of the World Bank |

| Departments, Panels  | Main Functions and Duties  |
|--|--|
| <b>Administrative Office</b>                               | To provide administrative and logical supports and assistance to the DIV system; to create a timeline work schedule for the BOD, to submit follow-ups activities; to provide reception services, to organize conferences, meetings and working sessions; and to provide assistance regarding documents drafting to the DIV's leaders |
| <b>Personnel Department</b>                                | To make staff organization and re-organization, human resource planning and management strategy; to implement salary regimes, to promote emulation movements, awards, and to ensure relevant mechanism and policies for line-managers and laborers   |
| <b>Research &amp; International Cooperation Department</b> | To manage research activities and make research reports, to build the draft Development Strategy and development projects for the DIV, to carry out international cooperation activities   |
| <b>Legal Affairs Department</b>                            | To provide assistance and to consult about legal matters related to organization, management and operations of the DIV; to undertake other assigned tasks associated with legal affairs; to review governing and guidance documents of the DIV   |
| <b>Training Department</b>                                 | To manage professional training and relevant policies for line-managers and laborers in order to develop the human resource meeting requirements and duties of the DIV; to provide consulting and training services for insured institutions as stipulated by law and regulations of the DIV   |
| <b>Finance &amp; Accounting Department</b>                 | To manage, examine and follow the accounting regime; to take charge of financial and asset management of the DIV   |
| <b>Internal Control Department</b>                         | To provide internal monitoring, examination and supervision on the compliance with legal regulations on instructions, operational processes, internal rules of the DIV's departments, panels and regional branches   |

| Departments, Panels                      | Main Functions and Duties   |
|--|---|
| <b>Information Technology Department</b> | To consult the DIV about information technology and to apply information technology to operations   |
| <b>BOD's Secretariat</b>                 | To provide secretarial works and consultations to the BOD, BOD's Chairman and Members in order to realize their functions, duties and powers as legally prescribed  |
| <b>Internal Audit Panel</b>              | To review and provide independent and objective assessment of adequacy, relevance, validity, efficiency and effectiveness of the internal control system; to prevent risks, hazards and dealing promptly with fraudulent behaviors and defects; to provide authentic information so as to contribute to decision-making regarding governance and operations of the DIV in a timely manner |
| <b>Party-Union Panel</b>                 | To develop a specific plan on providing, documenting, disseminating and implementing the guidance and polices of the Party, directives and resolutions of Party and Union at all levels to all officers, party members and laborers in the DIV  |
| <b>DIV's Regional Branches</b>           | To manage, operate, and implement operations on deposit insurance in localities.  |

## DIV'S 10 HIGHLIGHTED EVENTS DURING 2016

### ► Deputy Prime Minister Vuong Dinh Hue works with Deposit Insurance of Vietnam



On 10<sup>th</sup> August 2016, Politburo Member, Deputy Prime Minister Vuong Dinh Hue had a working session with the DIV. Mr. Vuong Dinh Hue highly appreciated the development and performance of DIV in the past years, which significantly contributed to the protection of depositors' interests. The Deputy Prime Minister also requested that in the Development Strategy, the DIV should play its more important role in the process of restructuring commercial bank system, handling bad debts and contributing to restructuring the economy as a whole.

### ► DIV operates as a one-member limited liability company with 100% of charter capital owned by the State

On 1<sup>st</sup> April 2016, the Prime Minister signed the Decision No. 527/QĐ-TTg on amending and supplementing some articles of the Organizations and Operations Charter of the DIV. Accordingly, the DIV is a state-owned financial institution, operates as a one-member limited liability company with 100% of charter capital owned by the State. Besides, in 2016, the legal framework regulating operations of the DIV was strengthened by the issuance of circulars, guidelines on operations, financial regime, wages, remunerations and bonuses regime for the DIV issued by relevant ministries. Specifically, these included the Circular No. 32/2016/TT-BLĐTBXH of Ministry of Labor – Invalids and Social Affairs on guidelines for the management of employees, wages, remunerations and bonuses in the DIV; the Circular No. 312/2016/TT-BTC of the Ministry of Finance on DIV's financial regimes; the Circular No. 34/2016/TT-NHNN of the State Bank of Vietnam (SBV) on information provision between the SBV and the DIV.

### ► DIV promulgates 41 internal regulations

In 2016, Deposit Insurance of Vietnam promulgated 41 **internal regulations**, of which, 24 were issued by Board of Directors, 17 by General Director. So far, the DIV has basically completed the plan on constructing the regulations and professional guidelines as stipulated in the Law on Deposit Insurance, facilitating the operations of the DIV.

### ► DIV expands its system, establishes 2 new branches and 2 new departments



According to Decision No. 405/QĐ-NHNN dated 24<sup>th</sup> March 2016 of the Governor of the State Bank of Vietnam, the DIV was allowed to set up 02 new branches: Northwestern regional branch located in Viet Tri City and Da Nang branch located in Da Nang City. DIV now officially has 8 regional branches throughout the country. In parallel with inaugurating 02 new branches, the DIV also put into operation 02 new departments namely, Participation in Special Control & Assets Recovery Department and Training Department. The 2 new branches have officially come into operation since October, 2016.

### ► DIV's Information and Communication Technology System officially goes live



On 14<sup>th</sup> October 2016, in Hanoi, the DIV's Information and Communication Technology System (DG#1) officially went live. This technology system serves advanced operations processes of the DIV, and belongs to FSMIMS project – Deposit Insurance of Vietnam Components. The entire system consisting of data center, back-

up data center, and seven application systems were built, installed, introduced to users and handed over for operation. Each system was transferred through a strict quality management process overseen by the beneficiaries and international monitoring consultants, namely NRI and PWC.

► **DIV launches new website and announces its official slogan**

Since 21<sup>st</sup> June 2016, the new version of DIV's website has been officially put into operation and replaced the old one. The new website has a modern design concept and user-friendly interface, which serves as a more effective tool to disseminate policies to the public. Also in June, the DIV's Board of Directors chose "Protecting the legitimate rights and interests of depositors" as the official slogan of DIV.

► **DIV promotes domestic and international cooperation**



In June and July 2016, the DIV signed the Comprehensive Cooperation Agreements with Vietnam Joint Stock Commercial Bank for Industry and Trade (VietinBank) and Vietnam Bank for Agriculture and Rural Development (Agribank).

On international front, the DIV actively participated in international and regional experience exchanges, sharing and multilateral cooperation within the IADI. As for bilateral cooperation,



the DIV signed the Memorandum of Understanding (MoU) with Indonesia Deposit Insurance Corporation (IDIC). The DIV and international deposit insurer partners held plenty of activities in order to implement these agreements.

► **DIV effectively implements supervision, inspection and capital investment**

The DIV supervised 100 percent of insured institutions; successfully completed on-site inspection at 463 insured institutions, especially people's credit funds; and effectively invested temporary idle capital with the growth rate of 23.9 percent over 2015.

► **DIV becomes a member of Vietnam Banks Association Council**

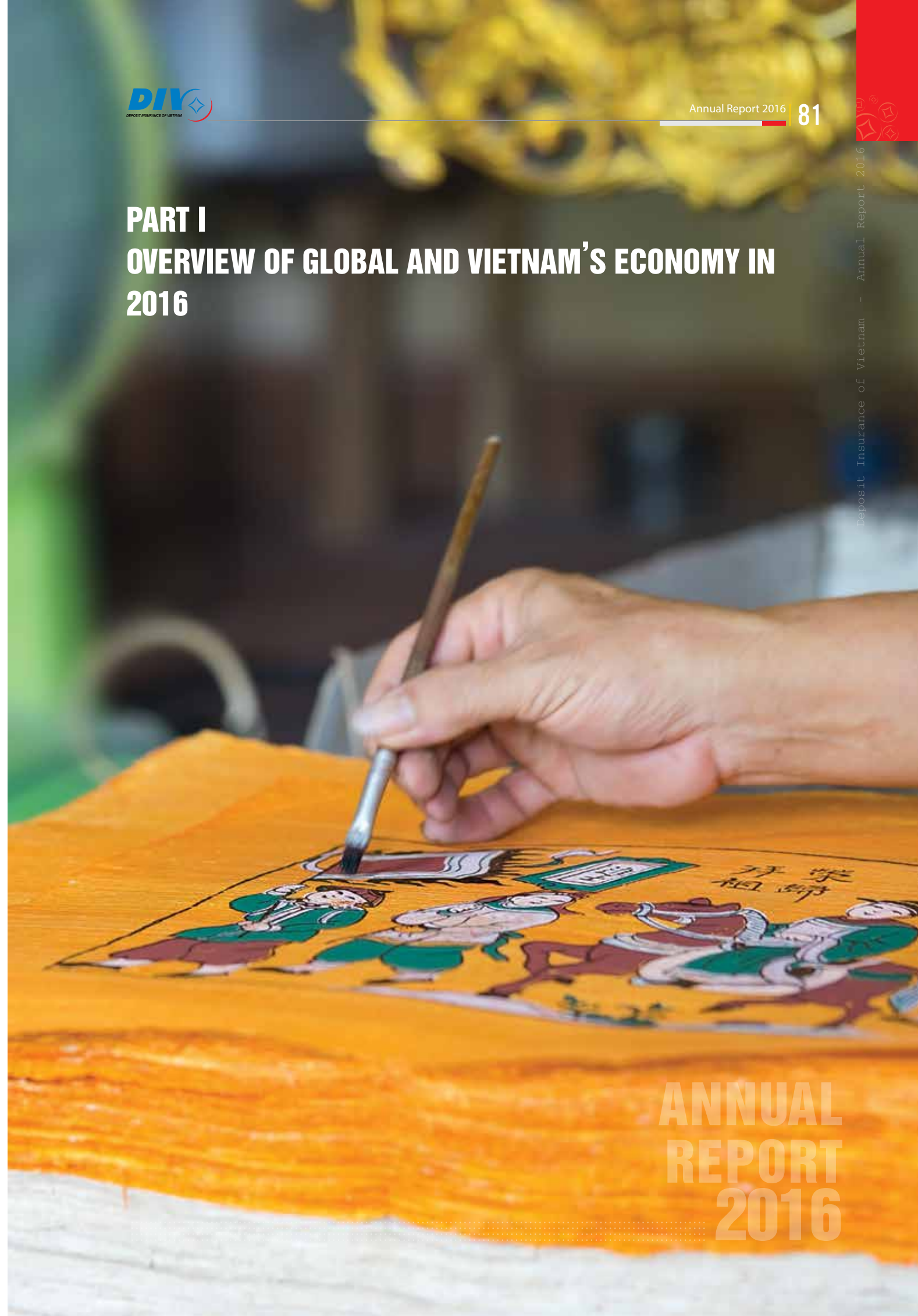
On 24<sup>th</sup> June 2016, the DIV attended the 6<sup>th</sup> General Meeting (2016-2019) of Vietnam Banks Association. At the meeting, the DIV was elected as a member of the Association's Council.

► **Disseminating deposit insurance policy to grass-roots**



In 2016, the DIV held a series of awareness promotion events for university students and people's credit funds. Attending these events were representatives of local authorities, 20 branches of the SBV at provincial level, about 400 people's credit funds nationwide and nearly 600 university lecturers and students. This was the first time these exchange and policy dissemination events were systematically held by the DIV, thus effectively raising awareness of people's credit funds and depositors. Also at these events, the DIV answered questions and received recommendations, suggestions from grass-roots in order to propose to relevant authorities.

# PART I OVERVIEW OF GLOBAL AND VIETNAM'S ECONOMY IN 2016



ANNUAL  
REPORT  
2016

**GLOBAL ECONOMY**

The world economy continued to be set by feeble growth and weak recovery in 2016. According to International Monetary Fund (IMF), the global economic growth rate in 2016 was forecasted at 3.1 percent - 0.1 percent lower than that in 2015 (3.2 percent). This is due to the decline in commodity prices affecting economic growth in emerging countries and developed countries. Meanwhile, global financial crisis and aging population had taken its toll on the productivity of developed economies. World trade growth rate continued to slow down at 2.3 percent (compared to 3.9 percent in 2014 and 2.6 percent in 2015). The main cause for this was China rebalancing its economy toward less reliance on investment, adversely affecting the demand for investment and intermediate goods.

There were two highlighted events that had significant impacts on global financial and economic prospect: The United Kingdom (UK) leaving European Union (Brexit) and Donald Trump winning the U.S. presidential election. The uncertainty about UK – EU relationship after Brexit had struck on financial, foreign exchange markets, government bond markets and gold markets. As a result, stock exchanges worldwide plummeted, British Pound deeply depreciated against Dollar, government bond yields of some major economies declined dramatically and gold prices surged as a safe haven for investors. Trump’s presidency was a remarkable event for the world in general and the U.S. in particular, right after the short term worrying concerns passed, the U.S. stock market had soared to new heights thanks to optimism about the future policies of the new president-elected. The president Trump’s view of international trade is to strengthen bilateral cooperation. Therefore, multilateral cooperation such as the TPP agreement might be affected. Consequently, uncertainty risk is expected to increase over time, especially in medium and long term.



## VIETNAM'S MACROECONOMIC, FINANCE AND BANKING ACTIVITIES

2016 was a challenging and difficult year for Vietnam economy, due to domestic factors such as calamities and pollution...amid unfolding risks in the global economy. In such a context, Vietnam economy showed signs of improvement in both manufacture and macroeconomic stabilization.

Vietnam's GDP growth rate was 6.21 per cent in 2016, which was below the rate of 6.68 percent in 2015 and the target of 6.7 per cent. However, it was above the projection of 6 percent from the World Bank. Inflation was subdued under 5 percent and positive vibes were all over business sector.

The credit growth hit 18.71 percent, surpassed the target set in early 2016. Credit structure evolved positively toward expanding credit but remaining safe, effective and focusing on manufacture, gradually cutting down on credit for investment and real estate. In 2016, even though lending activities in commercial banks saw high growth rate, liquidity in the money markets remained relatively stable and abundant.

Vietnam foreign exchange market remained largely stable despite the global market's fluctuations. The domestic gold market, however, was relatively low-key. It is noteworthy that in 2016 domestic gold price fell below global gold price twice (on 11/3 and 30/6). These were the third and fourth time in over 10 years that domestic gold price went lower than that of the world.

In 2016, despite being affected by the world situations, Vietnam stock exchange markets' growth remained strong and was declared 1 of 5 fastest growth markets in Southeast Asia. Closing the last trading session of 2016, VN Index reached 664.72 point, increasing by 14.82 percent against 2015, HNX Index hit 80.12 point, rising by 0.2 percent year-on-year. Total market capitalization in 2016 reached VND 1.64 quadrillion (approximately USD 72 billion), growing by VND 345 trillion (2.6 percent) compared to 2015's. In addition, market liquidation increased dramatically, average trading volume reached VND 6.860 billion per session, expanding by 39 percent against the end of last year.

## PART II PERFORMANCE OF DEPOSIT INSURANCE OPERATIONS IN 2016

## 2.1 OPERATIONS OF THE DEPOSIT INSURANCE OF VIETNAM IN 2016

### 2.1.1 *Granting and revoking certificates of deposit insurance participation*

The Law on Deposit Insurance prescribes “No later than 15 working days before the date of opening operations, credit institutions shall submit applications dossiers for certificates of deposit insurance participation to the deposit insurance organization. Within 5 working days of the date of receiving application dossiers for certificates of deposit insurance participation, the DIV shall grant certificates of deposit insurance participation to credit institutions. In case the SBV issues legal documents temporarily suspending the receiving of deposits, certificates of deposit insurance participation shall be temporarily revoked.”

Granting certificates of deposit insurance participation which was legally made and met requirements of credit institutions, contributed to the making of transparency for deposit insurance policy.

As of 31<sup>st</sup> December 2016, total number of insured credit institutions was 1,267, including 35 commercial banks, 02 joint-venture banks, 51 branches of foreign banks, 07 foreign banks; 01 co-operative bank, 1,168 people’s credit funds and 3 micro financial institutions. In 2016, the DIV newly granted and re-granted 734 certificates and copies of certificates of deposit insurance participation, revoked 73 certificates and copies of certificates of deposit insurance participation, updated information changes of 558 certificates of deposit insurance participation. Granting and revoking certificates of deposit insurance participation was implemented in a timely manner in accordance with the regulations, contributing to the effective management of insured institutions, and to the enhancement of the DIV’s reputation and the depositors’ confidence in the banking system.

### 2.1.2 *Deposit insurance premium assessment and collection*

The Law on Deposit Insurance stipulates “The Prime Minister shall set the frame of deposit insurance premiums on the basis of the proposal of the State Bank”. Crucially, “Pursuant to the premium frame, the State Bank shall determine specific insurance premiums for insured institutions on the basis of assessment and classification of those insured institutions.” Regulations on deposit insurance premium assessment and collection shall be calculated on the average balance of insured deposits with the insured institution.

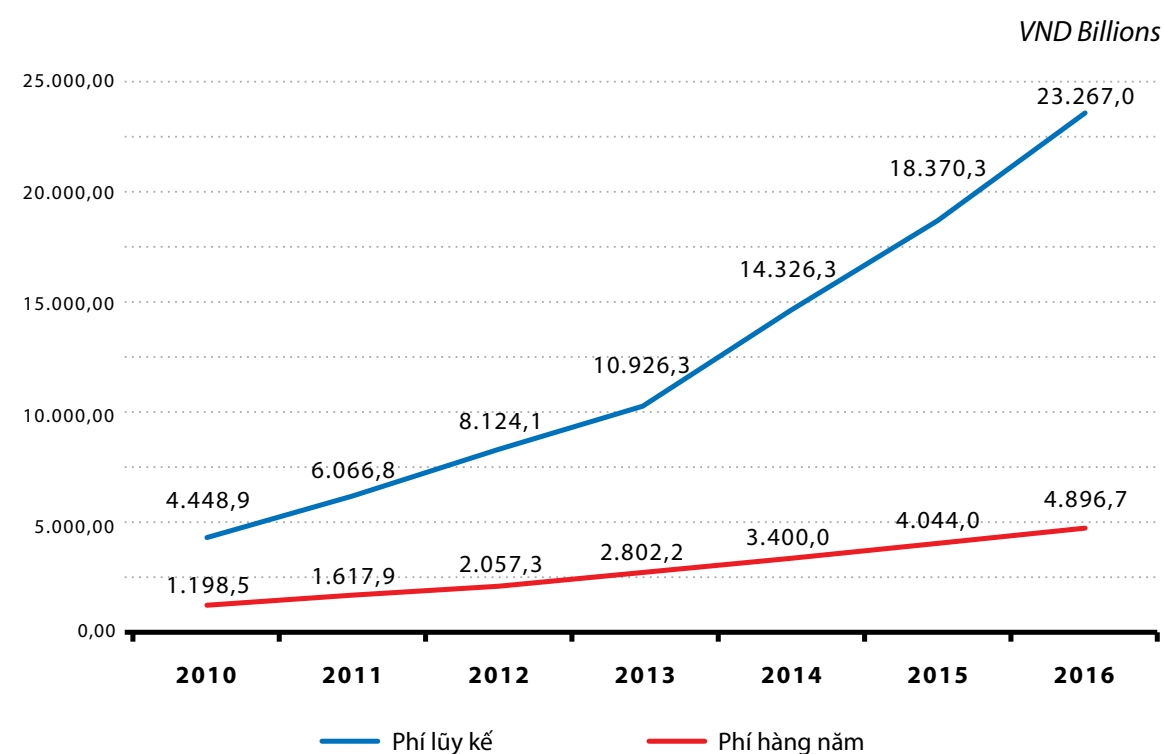
The DIV built and submitted the Proposal on differential deposit insurance premiums to the SBV. However, the application of a differential premium system may have negative effects on insured institutions in the context of the banking system undergoing restructuring.

Therefore, insured institutions presently pay a flat-rate premium of 0.15 percent per annum calculated on the average balance of their insured deposits.

DIV implemented deposit insurance premium collection well, pro-actively supervised, provided specific guidance, promptly responded to questions, and timely handled violations of deposit insurance premium assessment and collection. In 2016, the DIV collected deposit insurance premiums from 1,267 insured institutions with total amount of VND 4,896.7 billion, an increase of VND 852.4 billion y-o-y (roughly 21 percent) against the same period last year. Basically, insured institutions seriously complied with premium assessment and collection as prescribed.

The trend of increasing deposit insurance premium revenue went in parallel with growth pace of insured deposits, nearly VND 1,200 billion in 2010, VND 2,000 billion in 2012, and more than VND 5,000 billion in 2016, respectively. As of the end of 2016, accumulated premiums amounted to more than VND 23,267 billion, significantly contributing to supplementing the Operational Reserve Fund that would be important financial resource for depositor reimbursement and deposit insurance operations.

Figures of deposit insurance premium collection



Source: Deposit Insurance of Vietnam

### 2.1.3 Supervision and examination

The Law on Deposit Insurance prescribes the DIV shall collect, analyze and process information on insured institutions in order to detect and report to the State Bank so that it can, in a timely manner, deal with violations of the prudential regulations on banking operations and risks causing insecurity to the banking system. In addition, the Law stipulates the DIV shall

monitor and examine the compliance with legal regulations on deposit insurance; make recommendations to the State Bank in dealing with actions violating legal regulations on deposit insurance.

In course of making surveillance, the DIV has updated and applied new supervisory methods appropriate to international best practices and Vietnam practical conditions, as well as made regular review and took initiatives for supervisory report quality improvement.

The DIV made regular supervision on 100 percent of insured institutions on monthly, quarterly and yearly bases. Based on the information collected from the insured institutions, the DIV analyzed and assessed the operation of insured institutions, detected signs of weakness, violations of regulations on prudence in banking activities to report to the SBV. According to the supervision results, in 2016, the number of weak people's credit funds tended to increase, especially 20 people's credit funds had particularly serious violations, of which 18 were put into special control by the State Bank.

The DIV always pays due attention to examination activities. As of 31<sup>st</sup> December 2016, the DIV examined 463 insured institutions, including 03 state-owned commercial banks, 16 joint-stock commercial banks, 14 branches of foreign banks, 04 joint-venture banks, 04 foreign banks, 01 cooperative bank, 419 people's credit funds and 02 microfinance institutions. The DIV fulfilled 100% of the examination plan of 2016. Examination reports showed there were 384/463 units violating the legal regulations on deposit insurance, of which 345/463 units having violations on deposit insurance assessment and collection premiums. The main cause was that the insured institutions misidentified the types of insured deposits and insured depositors.

Number of insured institutions on-site examined 2010-2016

| Types of institution         | 2010       | 2011       | 2012       | 2013       | 2014       | 2015       | 2016       |
|------------------------------|------------|------------|------------|------------|------------|------------|------------|
| State-owned commercial banks | 1          | 3          | 2          | 2          | 5          | 2          | 3          |
| Vietnam Cooperative Bank     | 0          | 1          | 0          | 0          | 1          | 0          | 1          |
| Joint-stock commercial Bank  | 21         | 14         | 14         | 15         | 20         | 15         | 16         |
| Branches of foreign banks    | 12         | 10         | 22         | 13         | 22         | 24         | 14         |
| Joint-venture banks          | 4          | 2          | 2          | 2          | 2          | 0          | 4          |
| Foreign banks                | 4          | 1          | 1          | 2          | 0          | 0          | 4          |
| Microfinance institutions    | 3          | 0          | 0          | 0          | 0          | 0          | 2          |
| People's credit funds        | 249        | 264        | 252        | 307        | 349        | 356        | 419        |
| <b>Total</b>                 | <b>294</b> | <b>295</b> | <b>293</b> | <b>341</b> | <b>399</b> | <b>397</b> | <b>463</b> |

Source: Deposit Insurance of Vietnam

On-site examination of insured deposits at people’s credit funds classified at level 4 and level 5 shows that generally examined units provided adequate documentation as to deposits; strictly followed the process of receiving saving deposits and information on documents, saved cards was legal and valid. However, there were still some people’s credit funds having deficiencies such as: lacking internal regulations on receiving saving deposits; not complying with the SBV’s regulations on accounting, rotating documents and opening accounting books. Specifically, these people’s credit funds didn’t register the sample signatures of cashiers, accountants, controllers and approvers; lacked some elements of the saved card such as: depositors’ identity card number, signature of depositors, signature of cashier, depositing date... Other violations included lack of lists of deposited money; mobilizing saving deposits at interest rates exceeding ceiling rates set by the SBV at many times....

**2.1.4 Fund management and usage**

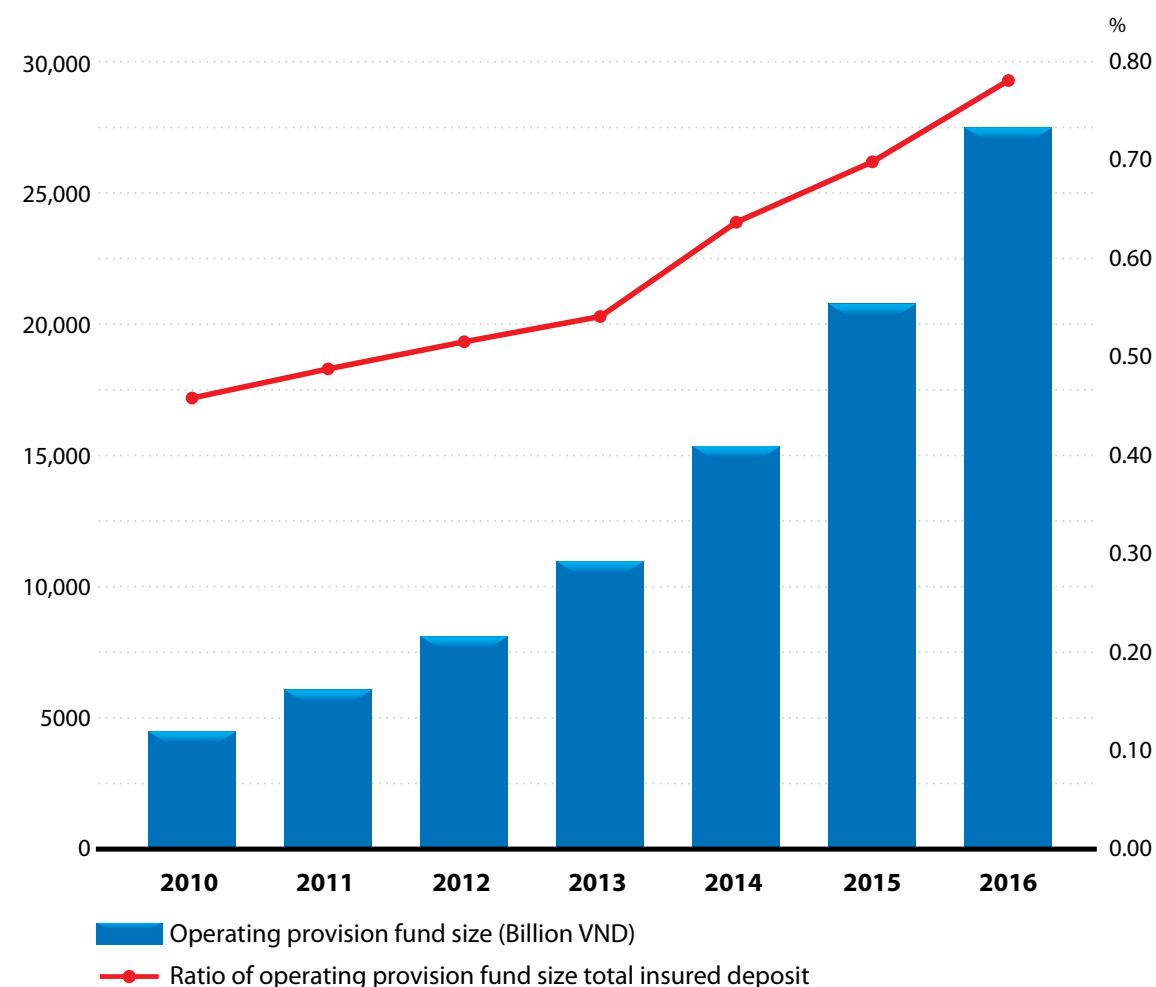
As stipulated by the Law on Deposit Insurance, the DIV’s fund consists of: “1. Charter capital of the deposit insurance organization shall be allocated by the State budget; 2. Deposit insurance premiums; 3. Net revenue from the investment of temporarily idle capital of the deposit insurance organization; and 4. Other sources as stipulated by law”. The DIV shall be entitled to use its temporarily idle capital to buy G-bonds, bills of the SBV and deposit money with the SBV.

Fund management and investment was compliant with law and regulations, safe and effective, contributing to fund development, bringing additional revenues to the Operational Reserve Fund and enhancing the financial capacity of the DIV. As of 31<sup>st</sup> December 2016, the total of temporarily idle capital invested was VND 31,361.56 billion, (an increase of 23.9 percent over the same period of 2015). Most of temporarily idle capital was invested in G-bonds, the total net revenue of interest from investment was VND 1,835.5 billion (up by 16.38 percent against 2015). In order to enhance the efficiency of capital investment, in 2016, the DIV completed its infrastructure as required by the Hanoi Stock Exchange to directly participate in the G-bonds

bidding; drew up and implemented the Project on investment in G-bonds in the secondary market; held discussions and seminars with domestic and international organizations to share knowledge and experience in capital investment; signed cooperation agreements with 04 State-owned commercial banks, namely: Joint Stock Commercial Bank for Foreign Trade of Vietnam, Vietnam Joint Stock Commercial Bank for Industry and Trade, Vietnam Joint Stock Commercial Bank for Investment and Development and Vietnam Bank for Agriculture and Rural Development.



Operational Reserve Fund Size / Insured deposits ratio 2010-2016



Source: Deposit Insurance of Vietnam

**2.1.5 Deposit insurance reimbursement**

The Law on Deposit Insurance provides that the Prime Minister shall set the frame of deposit insurance coverage for each period of time on basis of the proposal of the State Bank. The current deposit insurance coverage of VND 50 million has been set since 2005.

The Law on Deposit Insurance regulates that payment duty arises from the date when the State Bank, in writing, terminates the special control status of an insured institution or terminates the application of measures to rehabilitate solvency of the insured institution or does not apply these measures, and the insured institution is, however, still in bankruptcy; or when the State Bank identifies in writing that a foreign bank’s insured branch is incapable of paying deposits to depositors.

Within 60 days of the date when insurance payment duty arises, the DIV shall be obliged to

make insurance payment to the insured depositors.

In 2016, the DIV was not required to make any insurance payment duty but there were some weak People's Credit Funds which might get insolvent. The DIV closely supervised all operations of these people's credit funds, co-ordinated with the Banking Supervisory Agency - the SBV and the SBV's regional, city branches to acquire information and have measures to deal with the weak people's credit funds, actively prepared pay-out options when insurance payment duty arises. During the year, the DIV coordinated with the Banking Supervision Agency - the SBV to solve problems related to the payment of deposit insurance at the Tran Cao people's credit fund.

#### *2.1.6 Participating in special control and dealing with trouble people's credit funds*

The DIV established the Steering Committee on supervising, examining and dealing with trouble people's credit funds (referred to as the Steering Committee) according to the Decision No. 211 / QD-BHTG132 dated 4<sup>th</sup> October 2015 of the General Director of the DIV. Accordingly, the Steering Committee was established by the General Director of the DIV and the Steering Groups on supervising, examining and resolving trouble people's credit funds (referred to as the Steering Groups) were established by the Directors of the DIV's branches in order to direct supervision, examination of and dealing with trouble people's credit funds regularly and comprehensively.

In 2016, the Steering Committee directed the Steering Groups to appoint officials to participate in Special Control Committees on the request of the SBV, actively monitored the situation of the People's Credit funds. Besides, it closely coordinated with the Branches of the SB to stay informed about operations of People's Credit Funds, resolution measures conducted by relevant authorities, reported and made recommendations to the Steering Committee, the Board of the DIV in a timely manner.

In 2016, the Steering Groups appointed 22 officials to participate in Special Control Committees for 15 People's Credit Funds as the request of the SBV. Based on tasks assigned by the heads of the Special control Committees, the Steering Groups at the branches and the head of the Steering Committee, these officials actively coordinated with the members of Special Control Committee to supervise the performance and the consolidation and reorganization of each people's credit fund. Particularly, they supervised detailed data, assessed the solvency daily, fluctuation in deposits and collated the deposit records of depositors.

Through examining, collating the insured deposits in the trouble people's credit funds, a lot of wrongdoing related to the insured deposits was detected. The staff members participating in the Special Control Committees for these People's Credit Funds requested these institutions to

apply remedial measures in a timely manner and at the same time, reported to the Head of the Steering Committee and the General Director of the DIV.

In addition, the Steering Groups also regularly contacted, held meetings with the branches of the State Bank in provinces and cities to exchange information and keep informed about performance of the trouble people's credit funds, proposed measures to solve obstacles.

#### *2.1.7 Liquidation and recovery*

According to the Law on Deposit Insurance, the DIV shall become a creditor of insured institutions for the amounts paid by the deposit insurance organization to the insured depositors from the date of payment according to the announcement, be involved in management and liquidation of the insured institutions as stipulated by law.

Upon the agreement of the Prime Minister, the DIV wrote off debts for dissolved people's credit funds before 2005 on the basis of the SBV's guidance. Besides, the DIV kept close to the liquidation situation in people's credit funds after 2005 to maximize the recovery value.

As of 31<sup>st</sup> Dec 2016, the amount of deposit insurance payments to be recovered was VND 6.2 billion. In 2016, the operations of some Liquidation Councils faced with many difficulties, the remaining assets were mainly outstanding loans that were difficult to be recovered. However, in 2016, Liquidation Councils actively tried to recover assets worth VND 907 million. The DIV has been coordinating with related agencies to complete the work of Liquidation Councils for two people's credit funds whose debts were written off, namely Song Phuong People's Credit Fund and Le Loi People's Credit Fund.

#### *2.1.8 Communication*

The Law on Deposit Insurance prescribes that the deposit insurance organization shall organize public awareness activities regarding policies and legislations on deposit insurance; organize training and refresh courses with special focus on professional skills, research into applied science, technology and management methods in compliance with the development needs of the deposit insurance organization.

In 2016, in order to raise public awareness of deposit insurer and deposit insurance operations, DIV actively promoted public relations in various forms: PR marquette, PR items; writing articles in popular newspapers and magazines; updating domestic and international deposit insurance activities on the DIV's website; coordinating to produce reportages and radio-television mini-productions; carrying out public awareness activities at deposit insurance institutions...

Remarkably, the Deposit Insurance of Vietnam held a public awareness promotion conference for people's credit funds and events to disseminate information on deposit insurance policy

at its regional branches. These attracted the participation of nearly 20 branches of the State Bank in provinces, cities and more than 400 people's credit funds nationwide. Especially, for the first time ever, the Deposit Insurance of Vietnam organized events to exchange, disseminate information about the DIV to students at universities. It helped to open up a new, creative and effective dissemination channel.

In order to meet timely development needs and strategic communication objectives, the DIV completed an improvement Project and launched the new Website of the DI. In 2016, the DIV successfully organized the internal contest "creating slogans for the Deposit Insurance of Vietnam", meeting the goal of contributing to laying the cultural foundation of the DIV, strengthening the solidarity between its staff members. In addition, the DIV completed the design of its Brand Identity.

## 2.2 SUPPORTING ACTIVITIES TO IMPROVE THE DEPOSIT INSURANCE PERFORMANCE

### 2.2.1 Building and strengthening the legal framework and policies

The year 2016 marked a turning point in the legal framework and policy mechanism for DIV when the Prime Minister signed the Decision No. 527 / QĐ-TTg dated 1/4/2016 on the amendment and supplement of a number of articles in the Charter on organization and operation of DIV. Accordingly, DIV was the State financial institution operating under the model of one member limited liability company with 100 percent State owned charter capital. The State Bank of Vietnam (SBV) issued the Decision No. 388 / QĐ-NHNN dated 23 March 2016 to assign the Banking Supervision and Inspection Agency of the SBV to execute the rights and responsibilities of the State representative with DIV.

In 2016, DIV actively coordinated with other ministries and agencies to develop and complete circulars and guidelines directly related to the operation of DIV: SBV issued Circular No. 34/2016/TT-NHNN dated 28/12/2016 regulating the information provision between the SBV and the DIV and decision No. 2390/QĐ-NHNN dated 7/12/2016 stipulated the activities of the controller of DIV; The Ministry of Finance issued Circular No. 312/2016/TT-BTC dated 24/11/2016 on the financial regime applicable to DIV and guidance for the implementation of Circular No. 177/2015/TT-BTC dated 12/11/2015 on the accounting regime applicable to DIV; The Ministry of Labor, Invalids and Social Affairs issued Circular No. 32/2016/TT-BLĐTBXH dated 25/10/2016 guiding the management of labor, salary, remuneration, bonus for DIV. These documents created a consistent legal framework for the operation of the DIV in accordance with the new model and also the basis for further developing DIV's internal regulating documents.

DIV actively reviewed, developed the plan and held meetings on drafting and promulgating documents, focusing human resources on improving the quality and accelerating the progress to timely develop and issue administration documents to meet the requirements of management and operation of the DIV. The development and issuance of administration documents of the DIV were paid due attention by the Board of Management and the Board of Directors, and directed in a proper and timely manner. The focal points proactively proposed plans to build and issue documents in accordance with the law and the operation of DIV. By the end of 2016, DIV issued 41 documents, including 24 documents under the authority of the Board of Directors, 17 documents under the authority of the General Director. Although some documents have not been issued as planned due to objective reasons, in general, DIV basically met the timeline to develop and issue the system of governance and management documents and professional guidelines under the provisions of the Law on Deposit Insurance, which created favorable conditions for the operation of the DIV.

### 2.2.2 Governance and organizational structure streamlining

DIV did research, developed, and proposed a plan to consolidate and improve the organizational model of DIV under Decision No. 527/QD-TTg; to strengthen financial capacity, to improve professional skills for staff, to upgrade information technology infrastructure to participate in restructuring weak credit institutions under the direction of the Prime Minister; to propose amendments, supplements and promulgation of legal documents and executive management documents to ensure compatibility with the new model of DIV. In order to meet the new requirements and mandates, with the approval by SBV in Decision No. 405/QD-NHNN amending and supplementing Decision No. 3090/QD-NHNN dated 31 December 2013 concerning the organization of DIV, DIV set up two new departments at its Head Office: the Training department and the Special control and asset recovery department; two new branches, the DIV branch in the Northwest region of Viet Tri City, Phu Tho province and DIV branch in Da Nang City, increasing the total number of DIV branches to 8 nationwide.

### 2.2.3 Training and human resource development

Human resource development was carried out in accordance with the regulations to arrange, transfer, appoint, re-appoint qualified officers for each position; to recruit personnel to meet the requirements of restructuring the whole system of DIV. In 2016, 74 managers were appointed and re-appointed throughout the system, the term of office for 02 executive managers were extended, 45 managers were appointed, staffs were mobilised and recruited for 02 newly established branches. The planning of management titles in 2016 and the review and supplement of the planning of management titles under the authority of the Board of Directors for the 2012-2016 period were fulfilled.

Staff training has always been paid attention and encouraged to create favorable conditions for the staff to study, be trained to improve their qualifications; to train new recruits in time to meet practical work requirements. In 2016, DIV held 9 onsite and online training courses with 893 attendees; nominated 94 participants to 08 training courses



organized by domestic and international organizations; financially supported 03 officers to take Postgraduate and PhD courses.

Payroll, social insurance, health insurance and other policies were implemented in time and in accordance with regulations, ensuring the best interests for officers, and the new salary scale system was applied in accordance with the new model of DIV.

The emulation and rewarding were carried out in a timely and regular manner, creating a high unity, contributing to encouraging staff to fulfill their assigned tasks. In 2016, DIV launched emulation campaigns to successfully accomplish tasks throughout the system; rewarding individuals and departments who made outstanding achievements on the occasion of the 15th anniversary of DIV's branches establishment and unexpectedly rewarding the Steering Committee and its members, the Steering Committee for supervision, inspection and handling of troubled People's Credit Funds.

The implementation of the Regulation on grassroots democracy was paid attention by the DIV, the periodical dialogues between employers and employees were properly implemented; through direct dialogue and employee conferences, the DIV improved awareness and actually promoted the ownership of employees, creating a favorable working environment, which was the basis for the long-term stable development of the organization.

### 2.2.4 FSMIMS project

In 2016, together with the SBV and the CIC, DIV actively implemented the FSMIMS project funded by the World Bank to improve the quality of its performance in accordance with international standards, the results were as follows:

- For Package DT#1 - "Technical and Implementation Support": Examining standard hardware and software installation; Installing applications on the server at the Data Center and Backup Center; Supporting hardware system transfer; Preparing DG#1 overall contract acceptance.
- For DT#3 package - "Third party independent IT system

certification”: Completing the review and recommendations for 28.202 test scenarios, independent reporting on testing for software modules; service and reporting.

- For Package DT#4 - “Strategic Development Consultancy and Institutional Capacity Building Plan for DIV Vietnam”: Completing the Consultancy Company Attend the tender package; The World Bank approved DIV’s next steps in the selection of consultants. At present, DT#4 bidding package was suspended due to exchange rate change between SDR/USD. Therefore, DIV has been reallocating capital for each bidding package and determining the original price of assets in the project in order to increase the charter capital of DIV.

- For DG#1 package - “Supplying, installing and integrating information technology and communication system for DIV’s advanced business process”: The whole system of application and information technology of the project was handed over and put into operation as planned. 139 training courses were held with the participation of 2352 turns of trainees to support the professional skills of operating the new system.

#### 2.2.5 IT system

DIV gradually upgraded its software programs to ensure system-wide performance, handover and management of FSMIMS project modules as planned. Timely supporting and troubleshooting the information technology system’s errors and ensured the stable and smooth operation. The equipment and information technology infrastructure met the work demands of units throughout the system. Coordinating with the Information Technology Department of the SBV, the Ministry of Information and Communication to share the C/A system of the SBV for the implementation of the FSMIMS project and reduced costs, met the requirements of technical environment and project time frame.

#### 2.2.6 Applied research

Applied research was implemented in a positive and effective way, promoting collective wisdom, contributing to improving the operation efficiency of DIV. In 2016, DIV completed, reported and consulted the SBV on the first draft of the Strategy for Development of DIV to 2020 and vision to 2025; finalized the insurance coverage limit project and the deposit insurance differential premium project to report to the SBV. DIV successful defended the sectoral research project “Depositor behavior and factors affecting depositor behaviors in the banking system of Vietnam”; carried out the sectoral research of “Role of the deposit insurer in the restructuring of weak credit institutions in Vietnam “; implemented and completed 04 research works as planned in 2016.

In order to propose appropriate economic and financial policies, DIV regularly made research reports on deposit insurance activities; reports on macroeconomics, banking and finance domestically and internationally. At the same time, DIV actively participated in joint research activities of the International Deposit Insurance Corporation (IADI) and surveys of the Asia Pacific Regional Committee (APRC).

#### 2.2.7 International cooperation

In recent years, DIV has had many activities to enhance international cooperation in order to share experiences and improve the efficiency of the deposit insurance system in Vietnam.

DIV participated in events organized by the International Deposit Insurance Association (IADI) and the Asia Pacific Regional Committee (APRC) such as: the Annual Meeting and International Conference of IADI in Seoul, Korea; APRC Annual Meeting and International Conference in the Philippines. DIV also sent delegates to IADI training courses such as the banking resolution and crisis management workshop in Basel, Switzerland. At the IADI Training and Technical Assistance Committee (TTAC) and the APRC Strategic Priority and Action Plan (SPAC), the representatives of DIV actively contributed to the plans and activities based on the experience and characteristics of the deposit insurance system in Vietnam on the purpose of promoting the information, knowledge sharing and cooperation to develop the deposit insurance system regionwide.

DIV signed the Memorandum of Understanding (MoU) with Indonesia Deposit Insurance Corporation, continued implementing bilateral cooperation programs within the framework of the MoU signed with the Laos Depositor protection fund, Deposit Insurance Corporation of Japan, Korea deposit insurance corporation ect. In addition, the Deposit Insurance of Vietnam also co-organized and participated in working programs with local and international financial institutions in Vietnam; and organized training programs for deposit insurers from other countries.

#### 2.2.8 Basic construction and asset management

In 2016, the DIV continued the construction of the buildings for the DIV’s headquarters, the DIV branch in the South Central region and the Central Highlands. Besides, the procedures related to the grant and assignment of land for the construction of the buildings for the DIV branch in the Northwestern region and the DIV branch in Da Nang city were completed. Meanwhile, the DIV completed renting



offices, arranging rooms and furnitures for two new branches in Viet Tri, Phu Tho City and Da Nang City; divided the rooms, renovated the floor at the head office to meet timely demands of work.

#### *2.2.9 Internal control*

Internal control and audit were paid much attention to the whole system. In 2016, DIV conducted 93 inspections and reviews of payment documents and vouchers, fulfilling 100% of the plan. Expenses are reviewed and checked regularly, ensuring the prescribed norms, rationality, effectiveness and saving. Through internal control and audit, DIV has promptly overcome and resolved obstacles and problems.

## **PART III FINANCIAL STATEMENTS AS OF DECEMBER 31<sup>st</sup> 2016**

**BALANCE SHEET**

Unit: VND billion

| No.        | Indicators                                   | Amount as of December 31 <sup>st</sup> 2016 | Amount as of December 31 <sup>st</sup> 2015 |
|------------|--|---|---|
|            | <b>ASSETS</b>                                |   |   |
| <b>I</b>   | <b>Cash and cash equivalents</b>             | <b>93</b>                                   | <b>138.8</b>                                |
| 1          | Cash in hand                                 | 0.8   | 0.6   |
| 2          | Cash at bank                                 | 92.2  | 138.2                                       |
| <b>II</b>  | <b>Investment</b>                            | <b>24,975.4</b>                             | <b>31,053.5</b>                             |
| <b>III</b> | <b>Receivables</b>                           | <b>1,247.4</b>                              | <b>1,465.7</b>                              |
| <b>IV</b>  | <b>Inventories</b>                           | <b>0.9</b>                                  | <b>0.6</b>                                  |
| <b>V</b>   | <b>Fixed Assets</b>                          | <b>95.8</b>                                 | <b>138.4</b>                                |
| 1          | Fixed assets                                 | 74.9  | 73.1  |
| 2          | Leased fixed assets                          | -   | -   |
| 3          | Intangible fixed assets                      | 20.9  | 65.3  |
| <b>VI</b>  | <b>Construction in progress</b>              | <b>194.2</b>                                | <b>294.3</b>                                |
| <b>VII</b> | <b>Other assets</b>                          | <b>12.9</b>                                 | <b>7.6</b>                                  |
|            | <b>TOTAL ASSETS</b>                          | <b>26,619.6</b>                             | <b>33,098.9</b>                             |
|            | <b>LIABILITIES</b>                           |   |   |
| <b>I</b>   | <b>Payables</b>                              | <b>20,895</b>                               | <b>27,285.5</b>                             |
| 1          | Payable to suppliers                         | 1.3   | 33.22                                       |
| 2          | Deferred revenue                             | -   | 0.04  |
| 3          | Taxes and other payables to the State budget | 0.3   | 1.62  |
| 4          | Payable to employees                         | 30.4  | 30.5  |
| 5          | Accrued expenses                             | -   | -   |
| 6          | Inter-company payable                        | -   | -   |

|            |   |                 |                 |
|------------|---|-----------------|-----------------|
| 7          | Unrealized turnover                           | -               | -               |
| 8          | Other payables                                | 45.3            | 19.81           |
| 9          | Leased borrowings and liabilities             | -               | -               |
| 10         | Provisions for payables                       | -               | -               |
| 11         | Reward and welfare fund                       | 21.7            | 4.13            |
| 12         | G-bonds purchased for resale                  | -               | -               |
| 13         | Operating provision fund                      | 20,796          | 27,196.2        |
| <b>II</b>  | <b>Owner's Equity</b>                         | <b>5,606.3</b>  | <b>5,687.6</b>  |
| 1          | Paid-in capital                               | 4,995.3         | 4,995.3         |
| 2          | Other capital                                 | 4.7             | 4.7             |
| 3          | Differences upon asset revaluation            | -               | -               |
| 4          | Foreign exchange differences                  | 0.6             | 0.8             |
| 5          | Development investment fund                   | 525.7           | 597.2           |
| 6          | Undistributed earnings                        | 80              | 89.6            |
| 7          | Construction investment fund                  | -               | -               |
| <b>III</b> | <b>Other budget resources and funds</b>       | <b>118.3</b>    | <b>125.8</b>    |
| 1          | Project budget resources                      | 118.2           | 125.7           |
| 2          | Budget resources used to acquire fixed assets | 0.1             | 0.1             |
|            | <b>TOTAL LIABILITIES</b>                      | <b>26,619.6</b> | <b>33,098.9</b> |

**Note:** The balance sheet as at 31/12/2015 was adjusted in accordance with Circular 177/2015/TT-BTC dated November 12<sup>th</sup> 2015 of the Ministry of Finance guiding the accounting system of the Deposit Insurance of Vietnam, became effective as from 01/01/2016

## PART IV ORIENTATIONS OF THE DEPOSIT INSURANCE OF VIETNAM OPERATION IN 2017

## FORECAST OF MACROECONOMIC AND ENVIRONMENTAL PERFORMANCE IN 2017

The Government sets the target and forecasts Vietnam's growth outlook will be positive over the medium term, with GDP growth expected to expand to 6.7% in 2017 thanks to rebounded agricultural production and global economic prospects. Inflation rate is not a big problem in 2017, forecasting at 4% -4.5%.



Regarding the financial and banking situation, in 2017, the problem of dealing with NPLs and restructuring credit institutions, the growth rate of the world economy, monetary policy of some big countries etc., pose many challenges in managing currency and exchange rates. Therefore, in 2017, the SBV will continue to implement active monetary policy in a flexible manner, in close coordination with the fiscal and macroeconomic policies to control target inflation. It aims to ensure macroeconomic stability, contribute to economic growth at a reasonable level; operating interest rates, exchange rates in accordance with macroeconomic movements, inflation, domestic and international money markets; increasing outstanding credit debt and credit quality improvement.

In spite of the continued pressure from outside, in 2017, the abundant foreign currency supply will help the SBV to be more active in managing and stabilizing the market when necessary to ensure many important goals. Exchange rate fluctuation is forecast at 2% - 4%. The interest rate in 2017 will be relatively stable and only fluctuate around the level of the end of 2016.

Gold market next year may continue to be quiet in the short term. However, in the long run, gold prices may be influenced by FED's policy of raising interest rates and the reform policies of the new president.

Vietnam's stock market in 2017 is expected to benefit from foreign capital inflows, mainly from Asian countries such as China, Japan, Taiwan and Korea, etc.,

## PARTICULAR ORIENTATIONS FOR THE OPERATION OF DIV IN 2017

- ⊕ To continue renovating the leadership and administration of the DIV in order to improve the managerial capability, effectiveness, publicity and transparency in the operation.
- ⊕ To study and propose to the SBV to consider and submit to the Prime Minister to amend related legal documents so that DIV can participate further in monitoring risks of the credit institutions as well as the restructuring of weak credit institutions; to raise the coverage limit in accordance with requirements of the reality, to enhance public confidence in credit institutions.
- ⊕ To take the initiative in developing and promulgating the management documents according to the plan, especially documents to implement the legal documents on deposit insurance to meet the management requirements and professional operation of the DIV.
- ⊕ To revise and complete the development strategy of DIV up to 2025 with a vision to 2030 to report to the SBV for submitting for approval by the Prime Minister as the basis for the sustainable development of DIV.
- ⊕ To fully and effectively implement the functions and tasks of the DIV towards international standards, focusing on deposit insurance activities and the tasks of the DIV, such as off-site supervision, on-site inspection, premium collection, DI payment, DI policy dissemination, special control, asset management and liquidation under the legal regulation and the SBV direction. Particularly, it is important to focus on the examination, supervision and resolution of troubled PCFs and to study and develop the coordination mechanism between the DIV and the BSA of the SBV and the SBV branches for examination and resolution of the weak PCFs.
- ⊕ To promote communication activities, expand communication channels and improve communication products in order to publicize the deposit insurance policy to the rural population.
- ⊕ To invest effectively the temporarily idle capital and raise the financial capacity of the DIV on the basis of ensuring the safety and development of capital.
- ⊕ To continue to improve the restructuring of the management team; to develop human resources in line with the development trend of the banking system in Vietnam; to build resources of staff with high expertise and professional ethic.
- ⊕ To continue to improve the quality of internal control and audit work.
- ⊕ To focus on building and upgrading the IT system and application softwares and to operate and use the FSMIMS Project modules effectively.
- ⊕ To promote the research activities for improving the effectiveness of the DIV's operation.
- ⊕ To strengthen the international cooperation for the purpose of gradual integration of

international standards into the deposit insurance system in Vietnam.

- ⊕ To prepare to host the 16th Annual Meeting of the Asia Pacific Regional Committee (APRC) in 2018, to implement the IADI Self-Assessment Technical Assistance Program (SATAP).
- ⊕ To speed up the progress of basic construction work.
- ⊕ To well execute the working regulations of the DIV and strongly promote the role of Party, Union in the implementation of political tasks; to organize and motivate employees in the whole system to participate in emulation campaigns for the development of the DIV.